

## **CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN**



Địa chỉ : **1 Tôn Thất Tùng, P.Phạm Ngũ Lão,  
Q.1; TPHCM**

Email : **longthuongxotgp@yahoo.com**

Website : **longchuathuongxot.vn**

Facebook : **facebook.com/thuongxotGP2008**

ĐT: **(028) 38.330.820**

**03/2019**

**Con hãy để ba nhân đức sau đây tô điểm con một cách đặc biệt: khiêm nhường, ý hướng ngay lành và đức ái (NK 1779).**

**(Lưu hành nội bộ)**

## **LÁ THƯ LINH HƯỚNG THÁNG 03.2019**

LM Ernest Nguyễn Văn Hường

**Tháng ba, chúng ta cùng với Giáo hội đi vào Mùa Chay với thứ Tư lễ tro. Trong Mùa Chay, sứ điệp thống hối, ăn năn sám hối thường được lập đi lập lại.**

Đối với Giáo hội Công Giáo, có nhiều hình thức thống hối trong đời sống kitô hữu. Theo Sách Giáo lý của Hội Thánh Công Giáo, “Kinh Thánh và các Giáo phụ nhấn mạnh nhất ba hình thức: giữ chay, cầu nguyện và bố thí là những cách diễn tả sự hối cải đối với bản thân, đối với Thiên Chúa và đối với tha nhân” (GLCG số 1434).

Chi tiết hơn nữa, số 1435 Sách Giáo lý của Hội Thánh Công Giáo còn dạy: “Việc hối cải được thực hiện trong đời sống hằng ngày bằng những hành động giao hoà, quan tâm đến người nghèo, thực thi và bảo vệ công lý và lẽ phải, bằng việc thú nhận lỗi lầm với anh em, sửa lỗi cho nhau, kiểm điểm đời sống, tự vấn lương tâm, linh hướng, chấp nhận đau khổ, kiên trì khi bị bách hại vì lẽ công chính. Con đường chắc chắn nhất của sự thống hối là vác thập giá mình hằng ngày mà đi theo Chúa Giêsu”.

Hội thánh Công giáo cũng dành thời gian đặc biệt của Mùa Chay để kêu gọi con cái mình tham dự các buổi cử hành phụng vụ thống hối, các buổi hành hương thống hối cùng với những việc hãm mình tự nguyện như giữ chay và bố thí, chia sẻ huynh đệ (các công tác từ thiện và truyền giáo) (Giáo lý của Hội Thánh Công Giáo số 1438).

Những lời dạy của Giáo hội cho thấy việc thống hối tuy thuộc về nội tâm, về bên trong nhưng vẫn cần tỏ lộ ra bên ngoài qua những hành vi cụ thể. Nếu khi nói tới con người, chúng ta nói tới con người hồn xác, có bên trong có bên ngoài thì việc sám hối là việc của cả con người toàn diện, nghĩa là nó không dừng lại ở việc sám hối trong tâm hồn, nhưng còn biết tỏ lộ ra bên ngoài bằng những hành vi tỏ lộ lòng yêu thương. Vì thế sám hối không chỉ là hành động tiêu cực: xét tội nào phạm đến lòng yêu mến Thiên Chúa và tha nhân mà còn tìm cách sửa chữa những lỗi lầm đó qua đời sống tích cực: làm thế nào để diễn tả lòng yêu thương đó.

Xin Chúa giúp chúng ta biết thực sự sám hối trong mùa Chay này.



**BBT tổng hợp**

## **CHÚA NHẬT VIII THƯỜNG NIÊN, NĂM C**

Trong đoạn Tin Mừng này, Chúa Giêsu dạy cho môn đệ mình 3 điều:

- Nếu người môn đệ Chúa mà mù quáng thì sẽ dẫn người khác đi vào sai lầm. Bởi thế, trước khi sửa lỗi người khác, mỗi người hãy tự sửa lỗi của mình.

- Chỉ có thể tránh nguy hiểm giả hình nếu như hành động bề ngoài của ta hợp với bên trong của ta. Đối với biệt phái và luật sĩ, một hành động được coi là tốt khi nó phù hợp với Luật. Chúa Giêsu sâu sắc hơn: một hành động là tốt, khi nó hợp với một tâm hồn tốt, một tâm hồn tốt sẽ sinh ra những hành động tốt.

- Chúa Giêsu so sánh cõi lòng con người như một kho tàng. Nó là nơi xuất phát những lời nói và việc làm hoặc tốt hoặc xấu. Từ kho tàng tốt thì sẽ phát ra những lời nói việc làm tốt. Bởi



thế người môn đệ phải liệu làm sao cho kho tàng lòng mình chứa đầy những điều tốt. Những điều tốt phải chứa trong kho tàng lòng

mình là gì? Đó là những giáo huấn của Chúa Giêsu.

### **Phải để ý đến lầm lỗi của chính mình**

Một thầy dòng trẻ tuổi kia phạm một lỗi nặng. Lập tức các thầy dòng lớn tuổi họp lại để lên án anh ta. Tuy nhiên cần phải có mặt của Thầy Bề Trên thì phiên họp mới tiến hành được. Vì thế họ phái người đi mời Bề Trên. Thầy Bề Trên đổ đầy cát vào thúng, rồi mang nó sau lưng đi đến phòng họp. Dĩ nhiên cát rơi đầy dọc đường. Các Thầy già hỏi Bề Trên làm việc đó vì ý gì thế. Thầy Bề trên trả lời: "Tội lỗi tôi rơi đầy sau lưng tôi. Tôi đi đến đâu cũng để lại một dãy tội phía sau. Chỉ có điều là tôi không thấy chúng. Thế mà hôm nay



anh em lại bảo tôi ngồi tòa kết tội một người anh em của tôi sao!" Nghe thế, các thầy già xấu hổ và bỏ ý định lên án ông thầy trẻ.

Ai trong chúng ta cũng có thể trở thành những chuyên gia tìm ra tội người khác và phê phán họ. Nhưng những kẻ phê phán không phải là những người cải tạo thế giới. Chúa Giêsu bảo chúng ta hãy lấy cái xà trong mắt mình ra trước, rồi mới tính đến chuyện lấy cái rác khỏi mắt anh em. Chúng ta phải lo dọn dẹp nhà mình cho ngăn nắp trước, rồi mới bảo người khác dọn dẹp nhà họ. Nếu không làm như thế thì chúng ta không phán đoán anh em vì quan tâm tới họ, mà chỉ vì thù ghét muốn làm hại họ. Ít có việc nào thoả mãn tính ích kỷ của mình cho bằng vạch tội người khác.

Một người dẫn đường chỉ có thể dẫn dắt người khác nếu bản thân người ấy thấy rõ con đường. Một người thầy dạy chỉ có thể chia sẻ cho người khác những kiến thức mà mình đã biết. Nếu không muốn làm một người hướng đạo mù, thì ta phải biết tự phê phán mình.

Chúng ta rất tích cực sửa lỗi người khác vì nghĩ rằng nếu mọi người khác trong cộng đoàn của mình mà biết được lỗi lầm và sửa chữa thì đời sống cộng đoàn sẽ tốt đẹp biết mấy. Nhưng ngược lại, chúng ta rất khó chịu khi bị người khác vạch lỗi của chúng ta ra. Phải chăng đó là biểu hiện của tính



ích kỷ?

### **Chuyện minh họa**

Một nhà đại thần bí Ấn độ nói về chính mình: "Tôi là một nhà cách mạng khi còn trẻ, và tất cả những gì tôi cầu nguyện với Chúa là: "Lạy Chúa, xin cho con quyền lực để cải tạo thế giới".

Khi đến tuổi trung niên, tôi nhận ra rằng nửa cuộc đời qua đi mà không một tâm hồn nào được thay đổi. Tôi đổi lại lời cầu: "Lạy Chúa, xin cho con thiện chí để hoán cải tất cả những người tiếp xúc với con".

Bây giờ tôi đã già và gần kết thúc cuộc đời. tôi cảm thấy mình ngu dại biết bao. Lời cầu nguyện của tôi bây giờ là: "Lạy Chúa, xin cho con thiện chí để hoán cải chính con". Nếu tôi xin điều này ngay từ đầu, tôi đã không lãng phí cuộc đời".



## CHÚA NHẬT I MÙA CHAY, NĂM C

### Định hướng Mùa Chay

Thời trước người ta sống Mùa Chay rất nghiêm ngặt: ăn chay kiêng thịt tất cả mọi ngày Thứ Sáu, hy sinh hãm mình rất nhiều trong suốt "mùa chay cả", từ bỏ tất cả mọi cuộc vui chơi v.v. Thời nay, hầu hết những điều trên đã được huỷ bỏ hoặc giảm nhẹ tới mức tối thiểu. Phải chăng Giáo Hội đang suy đồi?

Thực ra, căn bản vấn đề là ý thức. Nếu không ý thức ý nghĩa sâu xa thì cho dù tuân thủ rất nhiều hình thức nghiêm ngặt bên ngoài thì cũng vô ích. Các bài đọc hôm nay giúp chúng ta ý thức về ý nghĩa sâu sắc của cuộc sống người tín hữu:

- Ý thức rằng tất cả mọi sự chúng ta đang hưởng đều là do Chúa ban, như lời Môsê nói với dân Israel trong bài đọc I *"Người đã đưa chúng tôi vào đây, ban cho chúng tôi đất này, đất tràn trề sữa và mật. Và giờ đây, lạy Chúa, này con xin dâng sản phẩm đầu mùa của đất đai mà Ngài đã ban cho con"*.

- Ý thức về sự che chở hữu hiệu của Thiên Chúa đối với những ai biết tin tưởng nương tựa vào Ngài (*Đáp ca: "Kẻ gấn bó cùng Ta sẽ được ơn giải*

*thoát, người nhận biết danh Ta sẽ được phù trì"*).

- Ý thức rằng điều quan trọng nhất trong đời không phải là cơm bánh mà là Lời Chúa (Bài Tin Mừng).

Nếu chúng ta thực sự ý thức những điều trên thì chúng ta sẽ không ngại thực hiện những việc ăn chay, kiêng thịt, hy sinh hãm mình, cầu nguyện và chiến đấu với các cám dỗ.

### Những cám dỗ trong đời

Chuyện dân Israel bị cám dỗ 40 năm và chuyện Chúa Giêsu chịu cám dỗ 40 ngày xem ra chỉ là chuyện đời xưa, chẳng liên can gì đến chúng ta ngày nay. Thực ra ngày nay chúng ta cũng gặp những cám dỗ ấy, nhưng dưới những hình thức khác thôi:

- Phải chăng chúng ta cũng bận tâm quá đáng đến việc ăn uống, sinh nhai?

- Phải chăng chúng ta rất ham vinh hoa địa vị ở đời?

- Phải chăng chúng ta không nỗ lực với hết khả năng mình mà cứ đòi Thiên Chúa làm phép lạ giúp mình?

**Vào sa mạc:** Vào sa mạc là việc cần thiết đầu tiên phải làm trong Mùa Chay. Bởi đó, bài Tin

Mừng Chúa Nhứt I Mùa Chay năm nào cũng nói về việc Chúa Giêsu vào sa mạc (Năm A: Mc; B: Mt; C: Lc).

a/ Ý nghĩa của sa mạc

- Sa mạc là nơi hoang vắng - tĩnh lặng.

- Hoang vắng và tĩnh lặng thì buồn và chán. Tuy nhiên hoang vắng và tĩnh lặng lại sinh ra nhiều hiệu quả tốt:

- Cảm nghiệm của những người đã từng ở sa mạc: thấy vũ trụ bao la và đẹp tuyệt vời (nhất là những lúc mặt trời mọc và lặn); thấy được quyền năng Thiên Chúa; thấy được con người thực của mình; cũng cảm được tình đồng loại tha thiết (rất hiểu khách khi thỉnh thoảng tình cờ gặp được một người giữa sa mạc).

- Bởi thế Thiên Chúa thích đưa người ta vào sa mạc: Bài đọc I: Thiên Chúa để cho dân Do Thái ở sa mạc 40 năm để họ cảm nghiệm tình thương của Ngài, đồng thời để thử thách xem họ có trung thành với tình thương ấy hay không; Bài Tin Mừng: Chúa Giêsu vào sa mạc 40 ngày để cầu nguyện và cũng chịu thử thách.

b/ Trong Mùa Chay chúng ta cũng vào sa mạc. Nhưng vào sa mạc để làm gì?

- Mùa chay, một thời gian cầu nguyện: Theo bố cục của Tin Mừng Luca, trước khi đi rao giảng, Chúa Giêsu đã vào ở trong sa mạc và lưu lại đó 40 đêm ngày. Để làm chi? Không phải chỉ để ăn chay, mà còn làm một việc quan trọng hơn nhiều, đó là cầu nguyện xem Ngài sẽ thi hành sứ mạng Messia như thế nào.

Ngày nay chúng ta cũng có 40 ngày Mùa Chay, để noi gương Chúa Giêsu mà cầu nguyện.

Thực ra chúng ta phải cầu nguyện luôn. Nhưng thỉnh thoảng cần có một thời gian để cầu nguyện chuyên cần và sốt sắng hơn. Đó chính là thời gian này.

- Mùa Chay, một thời gian chiến đấu: Chúa Giêsu sống trong sa mạc 40 ngày chiến đấu với những cơn cám dỗ của Satan.

Thực ra ma quỷ luôn cám dỗ chúng ta (1Pr 5, 8: "Ma quỷ, thù địch của anh em, như sư tử gầm thét, rảo quanh tìm mồi để cắn xé"). Bình thường chúng ta không để ý cho nên dễ bị sa cám dỗ. Trong Mùa Chay, chúng ta hãy noi gương Chúa Giêsu, tích cực chiến đấu với những khuynh hướng xấu, những thói quen tội lỗi và những cám dỗ.

## CHÚA NHẬT II MÙA CHAY, NĂM C

### Ơn gọi và Biến hình

Ơn gọi của Abraham là bỏ xứ Ur thuộc Mesopotamie tiến vào Canaan. Người không đức tin sẽ cho Abraham là kẻ lảm tham vọng và tin hão huyền: bỏ cái đang có, đi tìm cái viễn vông. Abraham bỏ ruộng vườn, nhà cửa theo ơn gọi, tìm sự vất vả, sống thiếu thốn và khó khăn. Ông lừa đàn vật và dẫn gia nhân vào chốn vô định. Trước mặt ông là giải sa mạc mênh mông, nắng cháy da diết, cỏ cây úa vàng, giọt nước quý hơn kim cương. Vì tín trung với ơn gọi, Abraham đã thành công, trở thành anh hùng lập quốc, được chúc phúc và biến hình.

Ơn gọi của Phaolô là quên đi dĩ vãng, diệt cái kiêu căng và cuồng tín Biệt Phái. Từ thái cực là một kẻ hung hăng bắt đạo, Phaolô đã mềm nhũn và ngoan hiền dưới ánh sáng kỳ diệu với lời trách nhẹ nhàng: "*Saolô, sao người bắt bớ Ta?*". Phaolô làm bạn với nhóm 12 và trở thành Tông Đồ Dân Ngoại. Phaolô vui nhận thử thách, không ngừng

thuyết giảng, và trung thành đến giọt máu cuối cùng. Phaolô đã được lột xác và biến hình.

Lịch sử Giáo hội ghi nhận nhiều cuộc biến hình khác. Từ say rượu đến say Chúa; từ gái giang hồ thành thánh nhân; từ trai tứ chiếng nên đăng lập dòng; từ kẻ khô khan đến người sốt mẫn; từ người tham lam, hà khắc trở thành kẻ rộng lượng

và khoan nhân... Đó là những cuộc canh tân và biến hình đã, đang và còn tiếp tục xảy ra trong Giáo hội. Đồng thời chứng minh rằng ơn Chúa dư đủ cho mọi người và Chúa đang thẳng tay ma quỷ, xác thịt và thế gian nơi cung lòng mỗi cá nhân.

Phúc Âm hôm nay hé lộ một chút vinh quang và sự cả sáng của Cứu Chúa khi Ngài đàm đạo với hai nhân vật lịch sử nổi tiếng và kính yêu là Elia và Môisen. Tại thế, vì sứ mệnh cứu độ, Chúa Giêsu che giấu tất cả uy quyền và dũng lực của Ngôi Lời, để sống đời hèn mọn, bất lực và tầm thường của một thế nhân. Ngài cần ăn uống, nghỉ ngơi.

CHÚA NHẬT II MÙA CHAY

Lc 9,28b-36



"Đây là Con Ta, người đã được Ta tuyên chọn, hãy vâng nghe lời Người!"

(Lc 9,35)

Năm C

Ngài phải đau buồn, bị chê bai và chỉ trích. Ngài lo lắng, và bồn chồn về cuộc thăm tử sắp đến. Nhưng điều khác biệt là Ngài vui đón ý Chúa Cha. Bởi vậy, một lần nữa, Chúa Cha đã khen thưởng *"Đây là Con Ta Dấu Yêu, hãy nghe lời Ngài"*. Trong phút giây ngút ngàn thân thương ấy, Ngài bước ra khỏi cuộc đời lam lũ và ô trọc để vui hưởng phút vinh quang ngậy ngất và tuyệt vời của Ngôi Hai Thiên Chúa.

Không phải chỉ có Abraham, Môisen, Êlia, Tông đồ mới có ơn gọi và được biến hình. Trái lại, ơn gọi phổ quát *"Hãy nên hoàn thiện như Cha các con ở trên trời"* đã được trao tặng và mời gọi mỗi cá nhân. Thực thi ơn gọi ấy một cách hoàn hảo và trọn vẹn thì chúng ta ắt sẽ được biến hình.

Tin đạo, thực hành đạo là ơn gọi của chúng ta. Sống đạo và mang đạo vào đời là phương thế trong lành, thánh thiện và vĩ đại chúng ta phải thực hiện để *"danh Cha cả sáng, nước Cha trị đến và ý Cha thể hiện"*. Đừng để phú quý tạo tâm kiêu và bất cần Chúa. Đừng để ghen tương đốt cháy và tiêu hủy thiện chí. Đừng để tị hiềm gây bất mãn, đổ kỵ và tranh chấp. Đừng để ích kỷ hủy hoại tình đồng hương và khóa cửa lòng. Hãy nhận diện ra

ai là đồng chí để cùng nắm tay, dìu nhau bước tới và biến hình và ai là kẻ thù đang khai trừ và bắt bớ Đức Kitô trong Giáo hội để cản trở, đề phòng và cảm hóa. Và nhất là hãy can đảm cùng Chúa Kitô *"vạn lý trường chinh"* trong âm thầm, chịu đựng, tự hủy, hy sinh, khiêm tốn, tin tưởng và phó thác. Chúng ta không bao giờ làm đường khi bước trên những dấu chân của Đức Kitô. Đó là con đường biến hình duy nhất của ông bà, anh chị và của tôi.

### **Chuyện minh họa**

Một người bán gỗ cho xưởng mộc. Anh ta thường thủ lợi bằng cách đo gỗ thiếu. Ngày kia, có tin đồn đến xưởng là anh ta vừa mới gia nhập đạo Công Giáo. Nghe thấy thế, mọi người bán tín bán nghi rồi bàn thảo mỗi người mỗi ý. Có một người lạng lẽ ra kho gỗ, một lúc sau trở vào đồng dục tuyên bố:

- Đúng, anh ta nhập đạo thật.

- Sao anh biết?

- Tôi vừa xem lại số gỗ anh ta chở tới hôm qua. Tôi thấy là đúng với qui cách ta đặt, không thiếu nữa.

Người nào tiếp nhận Đức Kitô cũng phải thay đổi cuộc đời và sống ngay chính.



## CHÚA NHẬT III MÙA CHAY, NĂM C

Lời Chúa hôm nay kêu gọi mọi người hãy ăn năn sám hối. Lời kêu gọi này không chỉ nhắm đến những kẻ tội lỗi mà nhắm đến mọi người không trừ ai. Thế nhưng có người sẽ thắc mắc: người tốt cũng cần phải sám hối sao?

Trong trường hợp những người được gọi là tốt, họ vẫn phải sám hối vì những việc tốt lẽ ra họ có thể làm mà lại không làm. Họ giống như cây vả trong bài Tin Mừng này. Ông chủ muốn đốn nó không phải vì nó đã sinh ra những trái xấu, mà vì nó không sinh ra những trái vả như nó phải sinh ra. Một cây vả mà không sinh trái vả thì đâu còn là cây vả nữa.

Các kitô hữu ít khi tự đặt cho mình câu hỏi này: Điều gì lẽ ra tôi phải làm mà lại không làm? Tiếng gọi sám hối không chỉ kêu gọi ta thôi đừng làm điều xấu nữa, mà còn kêu gọi ta hãy "sinh trái" bằng những việc tốt. Chính vì thế mà lời kêu gọi này nhắm đến mọi người.

### **Cơ hội thứ hai**

Có một câu chuyện về một cây vĩ cầm như sau:

Cây vĩ cầm bị rạn nứt, người ta dán lại và đem ra bán đấu giá. Người bán đấu giá nghĩ rằng

chẳng nên phí thời giờ chăm chút nó làm gì. Nhưng ông vẫn tươi cười cầm nó lên và rao bán:

- Thưa quý vị ai sẽ bắt đầu trả giá đầu tiên đây?

Một đồng, rồi hai đồng. Chỉ có hai đồng thôi sao? Ai sẽ trả nó ba đồng đây. Vâng, một người trả ba đồng. Không ai trả hơn sao?

Bỗng từ cuối phòng, một người đàn ông tóc hoa râm bước lên cầm lấy cây đàn, ông lau sạch bụi chiếc đàn cũ kỹ, rồi lên dây lại. Sau đó, ông tấu lên một bản nhạc êm dịu, ngọt ngào, du dương như bài ca của các thiên thần. Tiếng nhạc dừng lại, người bán đấu giá chậm rãi, hỏi:

- Tôi sẽ ra giá bao nhiêu cho chiếc vĩ cầm này đây?

Đoạn ông vừa cầm đàn lên vừa nói:

- Một ngàn đồng, và ai sẽ tăng lên hai ngàn? Hai ngàn rồi, có ai chịu tăng lên ba ngàn không? Một người chịu giá ba ngàn, còn nữa không?

Đám đông hồ hởi reo vui, nhưng có vài người trong họ la lên:

- Chúng tôi hoàn toàn chẳng hiểu cái gì đã làm thay đổi giá trị cây vĩ cầm đó?

Lập tức có tiếng đáp lại:

- Chính nhờ đôi tay người nghệ sĩ chạm vào đây!

Đứng trước những biến cố đem lại tai họa và chết chóc cho con người, Chúa Giêsu không bình luận theo quan điểm của người Do Thái thời đó: Tin Mừng hôm nay kể lại việc quan tổng trấn Philatô tàn sát mấy người Galilê và việc tháp Siloê đổ xuống đè chết 18 nạn nhân. Người Do Thái cho rằng những người bị tai họa đó là do tội lỗi của chính họ, nên bị Thiên Chúa giáng phạt. Còn những người khác thấy vẫn bình yên vô sự, thì cho rằng mình vô tội, nên dễ tự hào về sự thánh thiện của mình. Chúa Giêsu không nghĩ thế, Người không cho rằng những người bị nạn đó tội lỗi hơn đồng hương của họ. Người muốn nhấn mạnh rằng mọi người đều là tội nhân, đều bị Thiên Chúa phán xét, đều đáng chịu án phạt của Người, nên cần phải ăn năn sám hối, để tránh hình phạt của Thiên Chúa.

Tính cấp bách phải sám hối ăn năn được Chúa Giêsu nói rõ trong dụ ngôn cây vả: Thiên Chúa là người trồng cây, Chúa Giêsu là người làm vườn, và dân Israel là cây vả không sinh trái. Thiên Chúa đã tuyển chọn dân Israel làm dân riêng của Người, và ban cho nhiều đặc ân, nhưng họ lại không sinh hoa kết trái, là trung thành với lề luật, sống công

chính, và phụng thờ một mình Người.

Thiên Chúa đã chấp thuận đề nghị của Chúa Giêsu, là cho họ một cơ hội thứ hai, một thời gian để chăm bón thêm, với các lời giảng dạy của Chúa Giêsu và các phép lạ kèm theo. Nhưng họ vẫn cố chấp, không hoán cải để sinh hoa trái. Vì thế, họ đã bị Thiên Chúa loại bỏ: Điều đó đã được chứng thực vào năm 70 sau Công Nguyên khi đền thánh Giêrusalem bị tàn phá.

Thiên Chúa cũng đã tuyển chọn chúng ta trong kế hoạch nhiệm mầu của Người và yêu thương chăm sóc chúng ta cách đặc biệt. Người chờ mong chúng ta sinh ra hoa trái tốt tươi. Nhưng nếu chúng ta chưa thực hiện được những mơ ước của Người, thì cũng như cây đàn vĩ cầm rạn nứt trong câu chuyện trên đây, Người cũng cho chúng ta một cơ hội, là đôi tay kỳ diệu của người nghệ sĩ đã chạm vào cây đàn, chính là Đức Giêsu, để chúng ta tấu lên những khúc nhạc du dương, là bài ca của những tâm hồn biết ăn năn, là hoa trái của những tấm lòng sám hối.

Chúng ta hãy cảm tạ tri ân Chúa Giêsu đã cho chúng ta cơ hội thứ hai này, và tận dụng tối đa cơ may ấy để sinh nhiều hoa trái trong mùa Chay thánh.



## CHÚA NHẬT IV MÙA CHAY, NĂM C

Một cô bé đang ngồi trên gối mẹ, chột lên tiếng hỏi mẹ:

- Mẹ ơi, con có thể nhìn thấy lòng mẹ không?

Bà mẹ đáp:

- Mẹ không biết, nhưng con có thể nhìn vào mắt mẹ xem có thấy gì trong đó?

Cô bé nướng mắt nhìn chăm chú vào đôi mắt người mẹ, rồi sung sướng kêu lên:

- Mẹ ơi! Con nhìn thấy lòng mẹ rồi, ở đó có một cô bé tí xíu là chính con đó mẹ ạ?

Trong đôi mắt của cha mẹ, con cái là tất cả. Trong đôi mắt Thiên Chúa chỉ có con người, nhất là những con người tội lỗi đáng thương. Vâng, tấm lòng yêu thương khôn tả của Thiên Chúa đã được Chúa Giêsu bày tỏ trong dụ ngôn "*Người cha nhân hậu*".

### **Thiên Chúa giàu lòng thương xót**

Gandhi kể rằng khi ông 15 tuổi, ông đã ăn cắp của cha mình một đồng tiền vàng. Tuy nhiên sau đó ông rất áy náy nên quyết định thú tội với cha mình. Ông viết lên một tờ giấy những gì mình đã làm, sau đó xin cha tha thứ, và cuối cùng hứa sẽ

không tái phạm nữa. Khi ấy cha ông đang bệnh phải nằm trên giường. Gandhi đến đưa tờ giấy cho cha và hồi hộp chờ cha xét xử. Người cha ngồi dậy, cầm tờ giấy, trong khi ông đọc thì hai dòng lệ từ đôi mắt ông chảy xuống. Gandhi cũng không cầm được nước mắt mình. Cuối cùng khi đã đọc xong, người cha không hề nổi giận và cũng chẳng trách móc Gandhi lời nào. Ông ôm chầm lấy con và sung sướng vì con mình đã biết hối hận.

Cảm nghiệm được yêu thương ngay khi mình còn tội lỗi là một cảm nghiệm vô cùng sâu sắc đối với Gandhi. Sau này ông nói: "Chỉ có người nào đã trải qua cảm nghiệm về loại tình yêu như thế mới có thể hiểu được nó thôi".

Đó cũng là cảm nghiệm của đứa con hoang đàng trong bài Tin Mừng hôm nay. Qua dụ ngôn này, Chúa Giêsu muốn giúp chúng ta hiểu được lòng thương xót bao là của Thiên Chúa là Cha chúng ta. Ngài muốn nói với chúng ta rằng: Nếu chúng ta phạm tội thì Thiên Chúa vẫn yêu thương chúng ta. Ngài không những không bốt



thương mà còn thương nhiều hơn nữa. Không phải đợi chúng ta trở nên hoàn hảo thì Thiên Chúa mới thương, mà Ngài yêu thương chúng ta chính vì chúng ta tội lỗi, yêu thương ngay khi chúng ta còn trong tội lỗi.

Tất cả chúng ta, dù nhiều hay ít, đều là những người tội lỗi. Nhưng chính trong tội lỗi và qua tội lỗi mà chúng ta cảm nhận được lòng nhân từ thương xót của Thiên Chúa. Thật vậy, nếu chúng ta không bao giờ phạm tội thì chúng ta cũng không bao giờ cảm nhận được niềm vui được tha thứ. Nói thế không có nghĩa là chúng ta cứ tha hồ phạm tội. Nói như thế là để chúng ta càng hiểu được tấm lòng của Thiên Chúa.

### **Trừng phạt và tha thứ**

Người con hoang đàng biết mình xứng đáng bị trừng phạt và sẵn sàng chờ đợi bị trừng phạt.

Thế nhưng người cha không trừng phạt, mà tha thứ.

Trừng phạt giống như dội một thùng nước lên que củi sắp tàn. Kết quả là ngọn lửa tắt ngúm.

Tha thứ giống như thổi hơi vào tàn lửa sắp tắt, giúp cho ngọn lửa lại bùng lên.

### **Mảnh suy tư**

- "Lúc đứa con hoang đàng quỳ gối xuống và khóc là lúc nó biến những khoảng thời gian phung phí cuộc đời với bọn đi điếm, với việc chăn heo, với việc ăn cháo heo cho đỡ đói thành những khoảng thời gian đẹp nhất và thánh thiện nhất trong đời nó. Để có mấy ai ý thức được như vậy. Tôi dám nói rằng cần phải vào tù mới hiểu được điều đó. Và nếu thế thì có vào tù cũng đáng lắm chứ" (Oscar Wilde)

- Chẳng có gì khó khi trở về nhà như một vị anh hùng với những chiến công hiển hách. Nhưng trở về nhà với vóc dáng tả tơi, hai bàn tay trắng và một con tim tan nát vì mặc cảm tội lỗi là một điều khó vô cùng.

- Đứa con hoang đàng biết mình đáng bị trừng phạt. Do đó nếu người cha trừng phạt thì nó cũng sẵn sàng chịu đựng. Lòng nó nhẹ đi. Nhưng nó không vui. Chính sự tha thứ của người cha mới đem lại cho nó niềm vui thực sự.

- Các vị thánh làm chứng về ân sủng và lòng trung thành của Thiên Chúa. Còn những người tội lỗi thì làm chứng về tình thương và lòng thương xót của Ngài.

## **HỌC HỎI LINH ĐẠO**

### **Bài 39**

# **TÌM HIỂU TÔNG CHIẾU DUNG NHAN LÒNG XÓT THƯƠNG**

(Tiếp theo)

**Lm. G. Tạ Huy Hoàng**

### **Dẫn vào**

So với các số khác, số 4 *Tông chiếu Dung Nhan Lòng Xót Thương* (*Misericordiae vultus*) khá dài, gồm 18 câu. Trong suốt mười một câu đầu tiên chỉ xuất hiện một từ *mercy* (*miséricorde*, lòng thương xót): “Giờ đây Hiền Thê của Chúa Ki-tô mong muốn được dùng dưng phẩm của lòng xót thương chứ không phải vũ khí khắc nghiệt...”.<sup>1</sup>

Tuy nhiên, ý nghĩa về “lòng thương xót” không vì thế mà giảm sút; trái lại, rất súc tích và có những cách thức diễn tả riêng qua các cụm từ sau: (1) “trở nên một dấu chỉ sống động của tình yêu Chúa Cha trên thế giới”;<sup>2</sup> (2) “... muốn thể hiện mình là một người mẹ yêu thương mọi người: kiên nhẫn, dịu dàng, từ tâm và nhân hậu với những con cái xa đàn”;<sup>3</sup> (3) ...

### ***Misericordiae vultus*, số 4 (APV 4,1-11)**

*4. I have chosen the date of 8 December because of its rich meaning in the recent history of the Church. (APV 4,1) In fact, I will open the Holy Door on the fiftieth anniversary of the closing of the Second Vatican Ecumenical Council. (APV 4,2) The Church feels a great need to keep this event alive. (APV 4,3) With the Council, the Church entered a new phase of her history. (APV 4,4) The Council Fathers strongly perceived, as a true breath of the Holy Spirit, a need to talk about God to men and women of their time in a more accessible way. (APV 4,5) The walls which for too long had made the Church a kind of fortress were torn down and the time had*

---

<sup>1</sup> APV 4,10.

<sup>2</sup> APV 4,9.

<sup>3</sup> APV 4,11.

*come to proclaim the Gospel in a new way. (APV 4,6) It was a new phase of the same evangelization that had existed from the beginning. (APV 4,7) It was a fresh undertaking for all Christians to bear witness to their faith with greater enthusiasm and conviction. (APV 4,8) The Church sensed a responsibility to be a living sign of the Father's love in the world. (APV 4,9) We recall the poignant words of Saint John XXIII when, opening the Council, he indicated the path to follow: "Now the Bride of Christ wishes to use the medicine of **mercy** rather than taking up arms of severity.... (APV 4,10) The Catholic Church, as she holds high the torch of Catholic truth at this Ecumenical Council, wants to show herself a loving mother to all; patient, kind, moved by compassion and goodness toward her separated children".<sup>4</sup> (APV 4,11)*

*4. J'ai choisi la date du 8 décembre pour la signification qu'elle revêt dans l'histoire récente de l'Eglise. (APV 4,1) Ainsi, j'ouvrirai la Porte Sainte pour le cinquantième anniversaire de la conclusion du Concile œcuménique Vatican II. (APV 4,2) L'Eglise ressent le besoin de garder vivant cet événement. (APV 4,3) C'est pour elle que commençait alors une nouvelle étape de son histoire. (APV 4,4) Les Pères du Concile avaient perçu vivement, tel un souffle de l'Esprit, qu'il fallait parler de Dieu aux hommes de leur temps de façon plus compréhensible. (APV 4,5) Les murailles qui avaient trop longtemps enfermé l'Eglise comme dans une citadelle ayant été abattues, le temps était venu d'annoncer l'Evangile de façon renouvelée. (APV 4,6) Etape nouvelle pour l'évangélisation de toujours. (APV 4,7) Engagement nouveau de tous les chrétiens à témoigner avec plus d'enthousiasme et de conviction de leur foi. (APV 4,8) L'Eglise se sentait responsable d'être dans le monde le signe vivant de l'amour du Père. (APV 4,9) Les paroles riches de sens que saint Jean XXIII a prononcées à l'ouverture du Concile pour montrer le chemin à parcourir reviennent en mémoire: "Aujourd'hui, l'Épouse du Christ, l'Église, préfère recourir au remède de la **miséricorde** plutôt que de brandir les armes de la sévérité.... (APV 4,10) L'Eglise catholique, en brandissant le flambeau de la vérité religieuse, veut*

---

<sup>4</sup> Opening Address of the Second Vatican Ecumenical Council, *Gaudet Mater Ecclesia*, 11 October 1962, 2-3.

*se montrer la mère très aimante de tous, bienveillante, patiente, pleine d'indulgence et de bonté à l'égard de ses fils séparés*".<sup>5</sup>  
(APV 4,11)

4. Tôi đã chọn ngày mùng 8 tháng 12 do ý nghĩa phong phú của ngày lễ này trong lịch sử gần đây của Giáo hội. (APV 4,1) Thật vậy, tôi sẽ mở Cửa Thánh vào đúng ngày kỷ niệm lần thứ năm mươi bế mạc Công đồng Đại Kết Va-ti-ca-nô II. (APV 4,2) Giáo hội cảm thấy một nhu cầu lớn lao phải giữ cho sự kiện này sinh động. (APV 4,3) Với công đồng, Giáo hội tiến vào một giai đoạn mới thuộc lịch sử Giáo hội. (APV 4,4) Các nghị phụ công đồng cảm nhận mạnh mẽ, như hơi thở đích thực của Chúa Thánh Thần, nhu cầu cần phải nói về Thiên Chúa với những người nam nữ thời đại mình theo cách thể dễ tiếp cận hơn. (APV 4,5) Các bức tường quá dài – đã làm cho Giáo hội thành một loại pháo đài – bị phá bỏ và đã đến lúc để công bố Tin Mừng theo một phương thể mới. (APV 4,6) Đó là giai đoạn mới của cùng một công cuộc loan báo Tin Mừng đã tồn tại từ đầu. (APV 4,7) Đó là cam kết mới đối với tất cả các Ki-tô hữu muốn làm chứng cho đức tin của họ với lòng nhiệt thành và sự xác tín mạnh mẽ hơn. (APV 4,8) Giáo hội cảm nhận được trách nhiệm phải trở nên dấu chỉ sống động của tình yêu Chúa Cha trên thế giới. (APV 4,9) Chúng ta nhớ lại những lời thăm thía của Thánh Giáo Hoàng Gio-an XXIII khi khai mở công đồng, đã chỉ ra con đường phải theo: "Giờ đây Hiền Thê của Chúa Ki-tô mong muốn được dùng dượt phẩm của **lòng xót thương** chứ không phải vũ khí khắc nghiệt...". (APV 4,10) Giáo hội Công Giáo, khi giơ cao ngọn đuốc chân lý Công giáo tại Công đồng Đại Kết này, muốn thể hiện mình là một người mẹ yêu thương mọi người: kiên nhẫn, dịu dàng, từ tâm và nhân hậu với những con cái xa đàn".<sup>6</sup> (APV 4,11)

## **ĐỂ KẾT**

Trong định hướng toàn bộ *Tông chiếu Dung Nhan Lòng Xót Thương* mời gọi các tín hữu tập trung vào Lời Chúa để học hỏi, suy niệm, và sống đạo: (1) "Anh em hãy thương xót như Cha anh em là

<sup>5</sup> Jean XXIII, Discours d'ouverture du Concile œcuménique Vatican II *Gaudet Mater Ecclesia*, 11 octobre 1962, nn. 2-3.

<sup>6</sup> Diễn từ khai mạc Công đồng Va-ti-ca-nô II, *Gaudet Mater Ecclesia* (Mẹ Giáo Hội mừng vui), ngày 11-10-1962, 2-3.

Đấng thương xót”;<sup>7</sup> (2) “Phúc thay ai thương xót người, vì họ sẽ được Thiên Chúa xót thương”;<sup>8</sup> (3) “Chớ để mặt trời lặn mà cơn giận vẫn còn”;<sup>9</sup> (4) “Hãy tha thứ để được Thiên Chúa thứ tha”;<sup>10</sup> (5) ..., thì số 4 *Tông chiếu Dung Nhan Lòng Xót Thương* nhấn mạnh rằng việc mở cửa Năm Thánh tại Đền thờ Thánh Phê-rô sẽ diễn ra vào ngày 08-12-2015 với lý do muốn được trùng vào dịp Lễ Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội, và cũng là ngày kỷ niệm Đệ Ngũ Thập Niên dịp bế mạc Công đồng Va-ti-ca-nô II, một công đồng muốn Giáo hội hãy ra đi loan báo Tin Mừng “cách mới mẻ”, sử dụng “dược phẩm của lòng xót thương chứ không phải vũ khí khắc nghiệt...”.

Theo đó, những việc cụ thể hãy là: đi hành hương để cầu nguyện cho một ai đó được ơn hoán cải, ơn bình an; thực hiện một việc bác ái cụ thể như cho khách đỗ nhà, đón tiếp những người không nơi nương tựa; yêu thương và quan tâm đến những người nghèo, người già, neo đơn; thăm viếng và an ủi bệnh nhân, chia sẻ với những ai gặp hoạn nạn, hay những gia đình nào có tang chế, đồng thời sẵn sàng tha thứ và làm hòa với nhau....

09-02-2019, GTHH

## **Ý CẦU NGUYỆN CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ**

**THÁNG 3/2019**

**CẦU CHO CÁC CỘNG ĐOÀN KITÔ HỮU**

**Xin cho các cộng đoàn Kitô hữu, cách riêng các cộng đoàn đang bị bách hại, để họ cảm thấy Đức Kitô luôn gần gũi họ và nhận biết quyền lợi của mình.**

<sup>7</sup> Lc 6,36.

<sup>8</sup> Mt 5,7.

<sup>9</sup> Ep 4,26.

<sup>10</sup> Lc 6,37.



## TIN TỨC – SINH HOẠT

### **TIN CỘNG ĐOÀN LCTX TGP SÀI GÒN**

### **THÁNH LỄ KÍNH LCTX TRONG THÁNG 03/2019 CỦA TGP SÀI GÒN VÀ CÁC GIÁO HẠT**

Kính mời Quý Ông-Bà-Anh-Chị-Em tham dự Thánh Lễ Kính LCTX tại các địa điểm sau:

#### **TỔNG GIÁO PHẬN:**

**NHÀ THỜ HUYỆN SỸ**, Số 1, Tôn Thất Tùng, P.Phạm Ngũ Lão, Q.1, TP.HCM; Lúc 15h, Thứ sáu hằng tuần (Chương trình: 14h00: Tôn Sùng Trái Tim Đức Mẹ. 14g30: Sùng kính Lòng Chúa Thương Xót. 15h00: Thánh Lễ Kính Lòng Chúa Thương Xót).

- Ngày 01/03/2019: Chủ tế: **LM. Ernest Nguyễn Văn Hưởng**, Tổng Linh hướng CĐ LCTX Tgp Sài Gòn.

- Ngày 08/03/2019: Chủ tế: **LM. Phêrô Nguyễn Văn Giáo**, SOLT, Linh hướng PT Cursillô TGP Sài Gòn.

- Ngày 15/03/2019: Chủ Tế: **LM. Giuse Nguyễn Phát Tài**, Chánh Xứ Tân Thông, GP Phú Cường.

- Ngày 22/03/2019: Chủ Tế: **LM. FX. Phạm Văn Trọng**, Giáo sư ĐCV Thánh Giuse Sài Gòn.

- Ngày 29/03/2019: Chủ Tế: **LM. Đa Minh Trần Dũng**, SSS

#### **CÁC GIÁO HẠT:**

- **HẠT CHÍ HÒA:** Nhà Thờ Vinh Sơn 3 (154/333, Phạm Văn Hai, P. 3, Q. Tân Bình), lúc 16g00, ngày 06/03/2019 (Thứ tư ĐT). Chủ tế: **LM. Giuse Nguyễn Minh Khôi**, Linh hướng CĐLCTX hạt Chí Hòa.

- **HẠT HÓC MÔN:** Nhà Thờ Bùi Môn (4/2, Ấp Tân Tiến, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn), lúc 15g00, ngày 02/03/2019 (Thứ bảy ĐT). Chủ tế: **LM. Phêrô Nguyễn Ngọc Vượng**, Linh hướng CĐLCTX hạt Hóc Môn.

- **TÂN ĐỊNH:** Nhà thờ Phaolô 3 (262/14 Lê Văn Sỹ, P. 14, Q. 3), lúc 17g00, ngày 07/03/2019 (Thứ Năm ĐT). Chủ tế: **LM. FX. Nguyễn Ngọc Thu**, Linh hướng CĐLCTX hạt Tân Định.

- **HẠT TÂN SƠN NHÌ:** Nhà thờ Tân Hương (162 Tân Hương, P. Tân Quý, Q. Tân Phú), lúc 15g00, ngày 05/03/2019 (thứ Ba đầu tháng). Chủ tế: **LM. Đa Minh Vũ Ngọc Thủ**, Linh hướng CĐLCTX hạt Tân Sơn Nhì.

- **HẠT THỦ ĐỨC:** Nhà thờ Thánh Nguyễn Duy Khang (32, đường 25, KP. 1, P. Linh Đông, Q. Thủ Đức), lúc 15g, ngày 08/03/2019. Chủ tế: **LM. Phêrô Nguyễn Hoàng Chương**, Chánh xứ Gx Th. Nguyễn Duy Khang, Linh hướng CĐLCTX hạt Thủ Đức.

- **HẠT XÓM MỚI:** Nhà Thờ Lam Sơn (1294 Lê Đức Thọ, P. 13, Q. Gò Vấp), lúc 15g00, ngày 07/03/2019 (Thứ Năm ĐT). Chủ Tế: **LM. Gioan B. Phạm Văn Lâm**, Chánh xứ Gx Lam Sơn.

Trước Thánh Lễ, có giờ Cầu nguyện Tôn sùng LCTX.

## **DANH SÁCH ÂN NHÂN THÁNG 01/2019**

### **DANH SÁCH XIN BẰNG ÂN NHÂN CĐ.LCTX TGP SÀI GÒN:**

#### **HẠT XÓM MỚI:**

1. Lh. Gioan B. Đỗ Xuân Oánh, Giáo xứ Tử Đình.
2. Lh. Gioakim Vũ Quốc Khánh, Giáo xứ Nữ Vương Hòa Bình.
3. Lh. Maria Nguyễn Thị Mùi, Giáo xứ Nữ Vương Hòa Bình.
4. Têrêsa Nguyễn Thị Dung, Giáo xứ Thạch Đà.

#### **HẠT HỌC MÔN:**

1. Đaminh Nguyễn Danh Hữu & Maria Vũ Thị Minh, Gx Bùi Môn.

#### **HẠT GÒ VẤP:**

1. Lh. Vincenté Uông Văn Thám, Giáo xứ Bến Cát.
2. Lh. Maria Nguyễn Thị Trâm, Giáo xứ Bến Cát.

### **ÂN NHÂN GIÚP QŨY HỖ TRỢ "Bữa ăn cho thiếu nhi học Giáo lý" Giáo điểm An Thới Đông:**

1. CĐ LCTX Giáo xứ Lam Sơn, hạt Xóm Mới: 600.000đ.

Cha Tổng Linh hướng và Ban Chấp hành CĐ. Lòng Chúa Thương Xót Tgp Sài Gòn chân thành cảm ơn các Xứ đoàn và quý Ân nhân. Nguyện xin Thiên Chúa, Đấng Từ Bi – Thương Xót bù đắp xứng đáng cho lòng quảng đại của Quý Vị.

# TIN HIỆP HỘI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT GIÁO PHẬN XUÂN LỘC: SINH HOẠT ĐỊNH KỲ - THỨ SÁU ĐẦU THÁNG (02.2019) *(Xin xem hình ở trang bìa)*



## **CHỦ ĐỀ: DÂNG GIA ĐÌNH GẶP KHÓ KHĂN CHO LÒNG THƯƠNG XÓT**

Ngày lễ kính Đức Mẹ dâng Chúa Giêsu vào đền thờ là dịp để mọi Kitô hữu nhớ lại và ý thức việc bản thân đã được hiến thánh cho Thiên Chúa qua bí tích Thánh Tẩy. Đồng thời đây cũng là dịp mà Giáo hội mời gọi mọi người tiếp tục thánh hóa bản thân mỗi ngày và dâng hiến cuộc đời cho Chúa.

Chủ đề mục vụ cho toàn giáo phận Xuân Lộc năm 2019-2020 là Đồng Hành Với Những Gia Đình Gặp Khó Khăn. Khởi đầu cho giờ sinh hoạt là phần nghi thức dâng gia đình lên Chúa. Ba gia đình trong số nhiều gia đình, đại diện HH.LCTX và cộng đoàn.

Gia đình 1: những gia đình đau khổ, đang ngập lặn trong hố sâu tội lỗi, vì đã sa chân vào các tệ nạn xã hội: cờ bạc, rượu chè, gian dâm, những thú vui tình ái, những đam mê vật chất, gian tham bất chính, sống vô cảm, vô luân, bạo lực... đã biến gia đình thành hỏa ngục trần gian; Gia đình đang có những người thân yêu bị bệnh tật, nhất là các bệnh nan y, bệnh khó chữa và các bệnh tật khác; gia đình có những người con đang sống trong đau khổ, bất công,...

Gia đình 2: những gia đình đói khổ, đói khát tình thương - tha thứ, đói khát cảm thông - chia sẻ, đói khát an ủi - chữa lành, đói khát thời gian cầu nguyện, không đến được với Thánh Thể, Thánh lễ; những gia đình đói khát của ăn - áo mặc, nợ nần chồng chất; những gia đình đau khổ, bất hạnh trong hôn nhân, luôn xung đột cãi vã, đánh đập nhau, ly thân, ly dị...; những gia đình có những người con đang là nạn nhân, những người trẻ đang bị dòng đời nhấn chìm vào những cuộc chơi tội lỗi, sa lầy và té quỵ, đánh mất phẩm giá của con người.

Gia đình 3: những gia đình lương dân, di dân; những gia đình nghi ngờ lòng khoan dung nhân từ của Chúa.

Tất cả các gia đình lữ hành dương thế, ít nhiều cũng gặp những khó khăn: khó khăn vật chất, khó khăn tinh thần, thiêng liêng, đức tin và các mối tương quan. Chúng ta cùng dâng lên Chúa những gia đình này. Xin cho ánh sáng Tin mừng và Lòng thương xót của Chúa

đến được với họ, cho họ luôn sống gắn bó liên kết với Cộng đoàn Hội thánh, để đời sống Đức tin ngày càng vững mạnh.

Con người với khả năng giới hạn và bất toàn nhưng lòng thương xót của Thiên Chúa thì vô biên. Bởi thế, chúng ta cùng đến với Chúa để chìm vào lòng thương xót của Chúa.

## **HÃY ĐẾN VỚI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT**

Chương trình Thánh lễ kính Lòng Thương Xót

Tại Gx. Suối Cát – hạt Xuân Lộc, thứ Sáu, ngày 01/03/2019

*(thứ Sáu sau Chúa Nhật thứ VII Thường Niên)*

### **LÒNG THƯƠNG XÓT VÔ BIÊN**

Chương trình buổi chiều:

- 13g30' : Đón tiếp, Hôn thánh tích
- 14g00' : khai mạc \_ lòng thương xót vô biên  
Lần chuỗi kính LCTX – đi đàng thánh giá.
- 14g50' : Giải lao
- 15g00' : Bài chia sẻ của Đức Cha giáo phận
- 15g45' : Giải lao – chuẩn bị Thánh lễ
- 16g00' : Thánh lễ  
Kiệu tượng LCTX  
Kết thúc – ra về.

Ban Tổ Chức xin trân trọng kính mời

### **CỘNG ĐOÀN**

Cố gắng và mau chân tiến về Gx. Suối Cát, Hạt Xuân Lộc tham dự buổi sinh hoạt theo định kì này.

Hãy cảm nghiệm và loan báo Lòng Thương Xót của Chúa cho anh chị em.

Nhờ sức mạnh của LÒNG THƯƠNG XÓT, chúng ta can đảm đến với anh chị em đang gặp khó khăn, đến với gia đình nghèo để trao ban Lòng Thương Xót.

Kính chúc quý vị sống đầy tràn ơn Chúa trong Lòng Thương Xót của Chúa Giêsu.

**LM. Mart. Hoàng - Xuân Lộc.**

## TIN GIÁO HỘI

### Giáo phận Hà Tĩnh: Thánh lễ Công bố quyết định thành lập Giáo phận và Bổ nhiệm Đức Giám mục tiên khởi



Ngày 11 tháng 2 năm 2019, tại Nhà thờ chính tòa Văn Hạnh (xã Thạch Trung, Thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh) đã diễn ra Thánh lễ công bố quyết định thành lập giáo phận Hà Tĩnh và trao quyết định bổ nhiệm Đức cha Phao lô Nguyễn Thái Hợp làm Giám mục tiên khởi của giáo phận. Thánh lễ

có sự hiện diện của Đức Tổng Giám mục Zaleski, đại diện Tòa Thánh; Đức Hồng Y Phêrô Nguyễn Văn Nhơn; Đức Tổng Giám mục Giuse Nguyễn Chí Linh, Chủ tịch Hội đồng Giám mục Việt Nam và



32 Đức Giám mục; Quý cha Tổng Đại Diện; quý cha Giám tỉnh các tỉnh dòng và Bề trên các hội dòng; hơn 400 linh mục trong và ngoài giáo phận, hàng ngàn tu sĩ nam nữ, chủng sinh và có hơn 40 ngàn người từ khắp nơi về đây tham dự.

Giáo phận Hà Tĩnh được tách ra từ Giáo phận Vinh, bao gồm hai tỉnh Hà Tĩnh và Quảng Bình, phía Bắc giáp tỉnh Nghệ An (giáo phận Vinh), phía Nam giáp tỉnh Quảng Trị (Tổng giáo phận Huế), phía Nam giáp Biển đông và phía Tây giáp nước Lào. Giáo phận có diện tích tự nhiên là 14.107,4 km<sup>2</sup>, trong đó tỉnh Hà Tĩnh có 6.055,6 km<sup>2</sup> và tỉnh Quảng Bình là 8.051,8 km<sup>2</sup>

Tên Giáo phận Hà Tĩnh được dâng kính Đức Maria Mẹ Thiên Chúa. Tòa Giám mục và Nhà thờ Chính tòa tọa lạc tại giáo xứ Văn Hạnh. Giáo phận hiện tại có 10 giáo hạt, 116 giáo xứ và chuẩn giáo xứ, với 1.278.559 tín hữu (chiếm 13,03% dân số hai tỉnh Hà Tĩnh và Quảng Bình), có 135 linh mục, 46 chủng sinh, hàng trăm nam nữ tu sĩ tại 39 sở dòng hoặc nhóm tu sĩ phục vụ tại các giáo xứ trong Giáo phận.



Được biết việc chia tách để thành lập giáo phận Hà Tĩnh đã được Đức Giám mục Phêrô Trần Xuân Hạp làm đơn đệ trình Tòa Thánh từ năm 1994 nhưng khi đó Ngài đã 74 tuổi, nghĩa là đã gần đến tuổi nghỉ hưu nên các tiến trình đó còn tạm dừng. Năm 2009,

Đức Cha Phaolô Maria Cao Đình Thuyền tiếp tục gửi văn thư nhắc lại thỉnh nguyện thành lập Giáo phận mới của vị tiền nhiệm, nhưng lúc đó, Đức cha Phaolô Maria cũng đã 82 tuổi, vì thế Bộ rao giảng Tin Mừng cho các dân tộc chưa trả lời. Ngày 30-7-2010, sau khi Đức Giám mục Phaolô Nguyễn Thái Hợp nhận sứ vụ Giám mục tại Giáo phận Vinh, Bộ đã gửi văn thư hỏi ý kiến Đức cha Phaolô có tiếp tục xin tách Giáo phận không? Đức cha Phaolô Nguyễn Thái Hợp tiếp tục xin tách Giáo phận như ý nguyện của hai vị tiền nhiệm. Sau những năm tháng mong ngóng, chờ đợi đến ngày ngày 22-12-2018, Phòng báo chí Tòa Thánh loan tin Đức Thánh Cha Phanxicô thiết lập Giáo phận Hà Tĩnh và bổ nhiệm Đức cha Phaolô Nguyễn Thái Hợp, Giám mục Giáo phận Vinh, làm Giám mục tiên khởi của Giáo phận Hà Tĩnh.

Đại lễ Thành lập Giáo phận Hà Tĩnh (ngày 11 tháng 2 năm 2019) này sẽ là một mốc son ghi dấu trong lịch sử Giáo hội Công giáo Việt Nam. Mùa xuân Kỷ Hợi (2019) này sẽ là một mùa xuân đáng ghi nhớ vì kể từ đây, Giáo hội Công giáo Việt Nam đã có thêm một Giáo



phận mới và Giáo phận Hà Tĩnh là giáo phận thứ 27 trong cả nước. Hi vọng và tin tưởng rằng; Nơi dải đất Miền Trung dầu khô cằn, khí hậu dù khắc nghiệt này thì hạt giống Tin mừng vẫn đủ sức để đâm chồi nảy lộc và đơm hoa kết trái dồi dào. Mạnh đất Hồng Lam địa linh nhân kiệt này, vùng đất văn nhân, văn hóa này vẫn nảy sinh những anh hùng hào kiệt để dựng xây Giáo hội, dựng xây quê hương đất nước ngày một phồn vinh tốt đẹp.

**Đa minh Tiên Khởi**

# CHÚC MỪNG BỔN MẠNG

Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ mừng kính trọng thể lễ Thánh Giuse, bạn trăm năm Đức Maria, 19.3.2019

**CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN**  
**Kính Chúc Mừng Lễ Bổn Mạng**

**ĐỨC CHA GIUSE NGUYỄN CHÍ LINH, TGM TGP Huế**

**ĐỨC CHA GIUSE VŨ VĂN THIÊN, TGM TGP Hà Nội**

**ĐỨC CHA GIUSE ĐỖ MẠNH HÙNG, Giám quản TT TGP SG-TPHCM**

**ĐỨC CHA GIUSE NGUYỄN ĐỨC CƯỜNG, Giám mục GP Thanh Hóa**

**ĐỨC CHA GIUSE ĐÌNH ĐỨC ĐẠO, GIÁM MỤC GP Xuân Lộc**

**LM GIUSE LÊ ĐOÀI TÚC, Linh hướng CĐ LCTX GP Hưng Hóa**

**LM GIUSE PHẠM VĂN QUẾ, LH CĐ LCTX GP Thanh Hóa**

**LM GIUSE NGUYỄN HOÀNG ÂN, LH CĐ LCTX GP Bắc Ninh**

**LM GIUSE VŨ NGỌC TOÀN, Phó LH CĐ LCTX GP Ban Mê Thuột**

**LM GIUSE TRẦN MINH SƠN, LH CĐ LCTX GP Bà Rịa**

**LM GIUSE BẠCH KIM TRI, LH Hội LCTX GP Phan Thiết**

**LM GIUSE TRẦN PHÚ SƠN, Đặc trách HHLCTX GP Xuân Lộc**

**LM GIUSE ĐỖ HIỆU LH CĐ LCTX Giáo miền KonTum**

**LM GIUSE TẠ HUY HOÀNG, Tổng Thư ký UB Giáo Dân-HĐGMVN**

**LM GIUSE ĐÀO NGUYỄN VŨ, LM Thừa Sai LTX**

**LM GIUSE ĐỖ VĂN THỤY, TSVN**

**LM GIUSE TRẦN PHƯỚC THÀNH, Linh hướng CĐLCTX hạt Gò Vấp**

**LM GIUSE PHẠM AN NINH, Linh hướng CĐLCTX hạt Gia Định**

**LM GIUSE NGUYỄN MINH KHÔI, Linh hướng CĐLCTX hạt Chí Hòa**

**LM GIUSE NGUYỄN PHÁT TÀI, Chánh xứ Gx Tân Thông**

**LM GIUSE PHẠM VĂN TRỌNG, ĐCV Thánh Giuse Sài Gòn**

**LM GIUSE NGUYỄN HỒNG PHÚC, MSV**

**LM GIUSE PHẠM VĂN BÌNH, OFM**

**TU SĨ JOS. VINC. NGỌC BIỂN, SSP**

Nguyện xin Thiên Chúa, qua lời cầu bầu của Thánh Quan thầy, tuôn đổ muôn ơn lành trên Quý Đức Cha và Quý Cha.

## DIỄN ĐÀN

# ĐẾN VỚI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT và HỒNG ÂN ĐƯỢC CHỮA LÀNH

Lm. Vinh Sơn Trần Đình Hòa

Đặc trách CD LCTX hạt Xuyên Mộc, GP Bà Rịa

Trong đời sống thực hành đức tin, nhiều người đến với lòng Chúa thương xót để xin ơn theo ý mình. Một trong những ơn mà người ta hay xin với Chúa giàu lòng thương xót là xin ơn được lành bệnh. Phải chăng Chúa chỉ thể hiện lòng thương xót qua ban ơn chữa lành? Chúng ta cùng tìm hiểu vấn đề này cách sâu xa hơn để chúng ta sống đức tin theo ý Chúa và Giáo Hội.



### 1. Chúa Giêsu tỏ lòng thương xót nhân loại.

"*Thiên Chúa giàu lòng thương xót*" (Ep 2, 4) là mầu nhiệm mà Đức Giêsu Kitô đã mạc khải cho chúng ta. Qua câu hỏi của Philipphê: "*Thưa Thầy, xin tỏ cho chúng con thấy Chúa Cha, như thế là chúng con mãi nguyện*"; Đức Giêsu trả lời: "*Thầy ở với anh em bấy lâu, thế mà anh Philipphê, anh chưa biết Thầy ư? Ai thấy Thầy là thấy Chúa Cha*" (Ga 14, 8,9). "*Thiên Chúa giàu lòng thương xót và rất mực yêu mến chúng ta, nên dầu chúng ta đã chết vì sa ngã, Người cũng đã cho chúng ta được cùng sống với Đức Kitô*" (Ep 2, 4-5).

Thiên Chúa, "*Đấng trường sinh bất tử, ngự trong ánh sáng siêu phàm*", (1Tm 6, 16) và "*Không ai đã thấy Thiên Chúa bao giờ*". Tuy nhiên, "*Con Một Thiên Chúa vốn là Thiên Chúa, và là Đấng hằng ở nơi cung lòng Chúa Cha, chính Người đã tỏ cho chúng ta biết*" (Ga 1, 18). Qua mầu nhiệm nhập thể của Đức Kitô, Thiên Chúa đã cho chúng ta thấy lòng thương xót vô biên của Ngài. Tình thương ấy thật lớn lao đến độ, Chúa Giêsu đã chấp nhận hủy mình ra không:

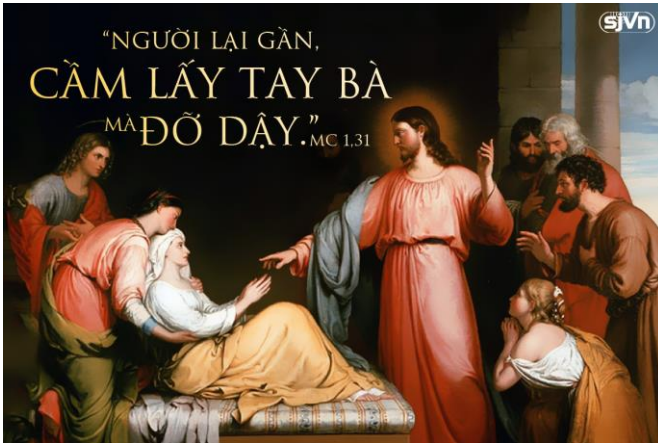


"Đức Giê-su Ki-tô vốn dĩ là Thiên Chúa mà không nghĩ phải nhất quyết duy trì địa vị ngang hàng với Thiên Chúa, nhưng đã hoàn toàn trút bỏ vinh quang mặc lấy thân nô lệ, trở nên giống phàm nhân sống như người trần thế" (Pl 2, 6-7). Một khi đã nhập thể làm người, Đức Giêsu đã thể hiện lòng thương xót đến cùng với nhân loại: "Người lại còn hạ mình, vâng lời cho đến nỗi bằng lòng chịu chết, chết trên cây thập tự" (Pl 2, 8). Như thế, Thiên Chúa đã thể hiện lòng thương xót con người cách tuyệt đối ngang qua mầu nhiệm nhập thể, qua các hành động, cử chỉ, lời nói và sự khổ nạn, sự chết và phục sinh của Chúa Giêsu.

Trong Đức Kitô và nhờ Đức Kitô, Thiên Chúa trở nên hữu hình và Chúa Giêsu chính là lòng thương xót. Đối với những ai thấy và tìm ra được lòng thương xót đó nơi Người, Thiên Chúa trở nên "hữu hình" như là Chúa Cha "giàu lòng thương xót" (Tt 3, 4). Trong Đức Kitô, chân lý về Thiên Chúa "Cha giàu lòng từ bi lân ái" (2Cr 1, 3) cho phép chúng ta "thấy" Ngài đặc biệt gần gũi con người, nhất là khi con người đau khổ, khi con người bị đe dọa ngay ở căn bản cuộc sống và phẩm giá của mình.

Qua lời giảng dạy, Chúa Giêsu đã mạc khải lòng thương xót của Chúa Cha. Tại Nazaret, trước những người đồng hương, Đức Kitô viện dẫn lời tiên tri Isaia: "Thần Khí Chúa ngự trên tôi, vì Chúa đã xức dầu tấn phong tôi, để tôi loan báo Tin Mừng cho kẻ nghèo hèn. Người đã sai tôi đi công bố cho kẻ bị giam cầm biết họ được tha, cho người mù biết họ được sáng mắt, trả lại tự do cho người bị áp bức, công bố một năm hồng ân của Chúa" (Lc 4, 18-19). Dựa vào cách thức biểu lộ sự hiện diện của Thiên Chúa là Cha, là tình thương và lòng thương xót, Chúa Giêsu đã lấy lòng thương xót làm một trong những chủ đề giảng dạy chính yếu của mình. Trước hết, Người giảng dạy "bằng những dụ ngôn". Chỉ cần nhắc lại dụ ngôn người con hoang đàng (x. Lc 15, 11-32) hoặc thêm dụ ngôn người Samaritan nhân hậu, (x. Lc 10, 30-37) và ngay cả dụ ngôn tương phản là dụ ngôn người tôi tớ ác nghiệt (x. Lc 18, 23-35), chúng ta có thể thấy được tình thương cao vời của Thiên Chúa. Trong lời giảng dạy của Đức Kitô, nhiều đoạn nói lên tình thương, lòng thương xót dưới một khía cạnh luôn mới mẻ. Chúng ta chỉ cần nhìn vào Người Chăn Chiên tốt đi tìm con chiên lạc (x. Mt 18, 12-14)

hoặc người đàn bà quét nhà để thấy lòng thương xót vô biên của Thiên Chúa (x. Mt 15, 8-10).



Bằng những lời nói đi đôi với việc làm cụ thể, Đức Kitô làm cho Chúa Cha hiện diện giữa loài người. Chúa Giêsu đến làm những người nghèo khó, không công ăn việc làm, những người bị tước đoạt tự do, được tìm thấy ý nghĩa đời mình, những người đi mù không thấy được

vẻ đẹp của vũ trụ, của thiên nhiên hùng vĩ, những người đang sống với tâm hồn tan nát, những người đau khổ vì bất công xã hội, được sáng lên niềm hy vọng được giải thoát và sau cùng là những người tội lỗi được ơn đổi mới và tha tội. Chính vì thế, Đấng Cứu thế trở nên một dấu chỉ rất rõ ràng cho sự kiện Thiên Chúa là tình thương, Người trở nên dấu chỉ của Chúa Cha. Trong dấu chỉ hữu hình là Chúa Giêsu, con người ở thời đại chúng ta, cũng như con người thời đó, đều có thể thấy Chúa Cha.

Một cách đặc biệt, bằng lối sống và những hành động của mình, cách riêng là những phép lạ chữa lành, Chúa Giêsu đã mạc khải tình thương xót của Thiên Chúa. Khởi đi bằng những phép lạ chữa lành, Chúa Giêsu đã biểu lộ quyền năng của Thiên Chúa, thể hiện tình thương cụ thể với con người và nhất là, Người đưa dẫn con người hướng đến ơn cứu độ viên mãn. Vì thế, những phép lạ chữa lành của Chúa Giêsu không phải để phô diễn quyền năng, cũng chẳng để khẳng định tài năng của một thầy thuốc siêu việt, nhưng để khơi dậy và củng cố niềm tin. Đồng thời, qua các phép lạ chữa lành, Chúa Giêsu đã biểu lộ tình yêu thương con người và đưa dẫn họ đến tình yêu trọn hảo mà Chúa Giêsu sẽ thực hiện trong cuộc tử nạn và phục sinh của Người.

Chữa một người được khỏi bệnh, nhất là chữa người bệnh nan y là một chuyện không phải nhỏ và cũng đã thể hiện lòng thương xót cụ thể với người được chữa lành. Tuy nhiên, Chúa Giêsu đã không dừng ở hành vi chữa lành bệnh để biểu lộ tình thương mà qua hành động chữa lành bệnh tật, Chúa Giêsu dẫn chúng ta tin vào

Người, là Đấng cứu độ, Đấng có thể tiêu diệt cả hồn lẫn xác trong hoả ngục (x. Mt 10, 28). Tuy nhiên, chúng ta không chỉ tin vào Chúa Giêsu là Đấng quyền năng mà thôi nhưng mà còn tin vào Người đã chịu khổ nạn, chịu chết trên thập giá, điều mà người Do-thái coi là ô nhục không thể chấp nhận, và dân ngoại cho là điên rồ (x. 1Cr 1, 23) và tin vào Người đã phục sinh.

Sau khi hoàn tất chương trình cứu độ qua cuộc tử nạn và phục sinh của mình, Chúa Giêsu tiếp tục trao ban sứ vụ loan báo Tin Mừng cho các Tông đồ và các Đấng kế vị. Người sai họ đến với con cái Israel trước tiên, rồi đến với tất cả các dân nước khác (x. Rm 1, 16). Ngài đã ban cho các ngài quyền và những ơn cần thiết để các ngài loan báo Tin Mừng cho mọi dân tộc (x. Mt 28, 19-20). Và Chúa Giêsu cùng hoạt động với các ông và dùng những dấu lạ kèm theo mà xác nhận lời các ông rao giảng (x. Mc 16, 20).

Nhờ có Chúa phục sinh cùng hoạt động, các tông đồ cũng nhân danh Chúa Kitô để chữa lành bệnh tật để củng cố lời rao giảng. Phêrô đã chữa một anh què nhân danh Chúa Kitô: *"Vàng bạc thì tôi không có; nhưng cái tôi có, tôi cho anh đây: nhân danh Đức Giê-su Ki-tô người Na-da-rét, anh đứng dậy mà đi"* (Cv 3, 6). Thánh Phaolô đặt tay và cầu nguyện trên thân sinh ông Púp-li-ô đang liệt giường vì bị sốt và kiết lỵ thì ông này được chữa khỏi (x. Cv 28, 8). Việc đặt tay cầu nguyện cho bệnh nhân, trở thành nghi thức thông thường trong Giáo hội sơ khai mà thư thánh Giacôbê đã ghi lại: *"Ai trong anh em đau yếu ư? Người ấy hãy mời các kỳ mục của Hội Thánh đến; họ sẽ cầu nguyện cho người ấy, sau khi xức dầu nhân danh Chúa"* (Gc 5, 14).

Tuy nhiên, việc đặt tay cầu nguyện cho bệnh nhân không phải là công việc chính yếu của Giáo hội. Đó chỉ là hoạt động nhằm củng cố lời rao giảng của Giáo Hội, nhờ quyền năng của Chúa Giêsu phục sinh. Vì thế, chúng ta cần nhìn nhận hồng ân được chữa lành bằng góc nhìn đức tin hơn.

*(Còn tiếp 1 kỳ)*

**Quý vị có nhu cầu hiệp thông cầu nguyện, xin email về [longthuongxotgp@yahoo.com](mailto:longthuongxotgp@yahoo.com) để cộng đoàn cùng hiệp thông cầu nguyện.**



# Nhôn Nôi

TRÂM THIÊN THU

Người Latin có thành ngữ: "***Memento Mori – Hãy Nhớ Mình Sẽ Chết***". Sự chết là "dấu chấm hết" cho cuộc sống đời này của phàm nhân trên trần thế, nhưng **KHÔNG** là dấu chấm hết cho cuộc sống đời sau. Vì phạm tội, phạm nhân phải chịu án đau khổ, án phạt nặng nề nhất là cái chết: "***Người là bụi đất và sẽ trở về với bụi đất***" (St 3:19). Đó là án tử. Nhớ đến cái chết để cố gắng sống tốt, làm thẳng hoá kiếp bụi tro chứ không bi quan, bi lụy, yếm thế.



Biết mình là bụi cát để sám hối, hy sinh và ăn chay để đền tội – suốt đời chứ không chỉ trong Mùa Chay. Lâu hay mau, không ai biết, thế nên cần kiên trì và nhẫn nại không ngừng. Thánh Phaolô cho biết: "***Thiên Chúa đã đặt Người (Đức Kitô) làm nơi xá tội nhờ máu của Người cho những ai có lòng tin. Như vậy, Thiên Chúa cho thấy Người là Đấng Công Chính. Trước kia, trong thời Thiên Chúa nhẫn nại, Người đã bỏ qua các tội lỗi người ta phạm***" (Rm 3:25). Và thánh nhân nhắn nhủ: "***Anh em hãy ăn ở thật khiêm tốn, hiền từ và nhẫn nại; hãy lấy tình bác ái mà chịu đựng lẫn nhau***" (Ep 4:2).

Issac Newton đặt vấn đề: "***Nếu tôi có được khám phá giá trị nào, đó là nhờ chú ý nhẫn nại hơn là bất kỳ tài năng nào tôi có***". Cato có cách so sánh cực cấp: "***Nhẫn nại là đức tính lớn nhất trong mọi đức tính***". Nhẫn nại là kiên nhẫn, kiên trì, không bỏ cuộc, không quá nóng lòng chờ kết quả, bình tĩnh chờ thời cơ, nhẫn nhục chịu đựng khó khăn. Nhẫn nại cũng có nghĩa là nhịn nhục. Nhẫn nại là một nhân đức, là thứ "cỏ quý" luôn cần đem bên mình như "thần hộ mệnh" vậy.

Không ai nhẫn nại bằng Thiên Chúa. Thời gian là lúc Ngài nhẫn nại chờ đợi các tội nhân chúng ta biết ăn năn sám hối. Thiên Chúa kêu gọi ăn năn, chúng ta sám hối và xin lỗi Ngài, nhưng rồi chúng ta lại tái phạm, chúng ta lại ăn năn và Ngài lại tha thứ. Đối với phạm nhân chúng ta, chỉ "quá tam ba bận" là nhẫn nại lắm rồi, nói chi "70 lần 7" (Mt 18:22). Vâng, chắc chắn không ai nhẫn nại bằng Thiên Chúa. Vì thế mà ai cũng phải nhẫn nại với nhau, nhẫn nại tha

thứ lẫn nhau. Đó là ơn gọi của mọi người, đặc biệt là đối với các Kitô hữu, và trong Mùa Chay này.

Trình thuật Xh 3:1-8a. 13-15 cho biết về ơn gọi và sứ vụ của ông Môsê. Bấy giờ ông Môsê đang chăn chiên cho bố vợ là Gít-rô, tư tế Ma-đi-an. Ông dẫn đàn chiên qua bên kia sa mạc, đến núi của Thiên Chúa, là núi Khô-rếp. Ông Môsê nhìn thấy bụi cây cháy bừng, nhưng bụi cây không bị thiêu rụi. Ông tiến đến xem cảnh tượng kỳ lạ này. Từ giữa bụi cây, Thiên Chúa gọi ông và ông thưa: "*Đạ, tôi đây*". Ngài phán: "*Chớ lại gần! Cởi dép ở chân ra, vì nơi người đang đứng là ĐẤT THÁNH*". Ngài lại phán: "*Ta là Thiên Chúa của cha ngươi, Thiên Chúa của Áp-ra-ham, Thiên Chúa của I-xa-ác, Thiên Chúa của Gia-cóp*". Nơi nào có Thiên Chúa, nơi đó là Thánh Địa. Ông Môsê đến Thánh Địa nhưng che mặt đi vì ông sợ – sợ nhìn phải Thiên Chúa.

Tại sao lại sợ nhìn thấy Thiên Chúa? Có lẽ vì đôi mắt phàm nhân không thể chịu nổi ánh sáng phát ra từ nơi Ngài. Đèn cao áp mà mắt thường nhìn còn thấy chói huống chi nhìn ánh mặt trời, mà ánh mặt trời cũng chỉ là ánh sáng của thụ tạo, không là gì so với ánh sáng phát ra từ Thiên Chúa. Và lại, ông Môsê biết mình là phàm nhân bất xứng với Ngài. Thật đúng vậy. Và chúng ta cũng thế thôi.

Thiên Chúa chí thánh, nhưng Ngài yêu thương các sinh linh do Ngài tác tạo nên Ngài muốn ở với chúng ta, muốn cứu chúng ta, và muốn chúng ta được đồng hưởng vinh quang với Ngài. Các ngôn sứ là những người được Ngài tuyển chọn để "nối kết" với Ngài.

Một trong những người đại diện đó là ông Môsê. Thiên Chúa đã giao sứ mạng cho ông. Ngài nói với ông: "*Ta đã THẤY RÕ cảnh khổ cực của dân Ta bên Ai-cập, Ta đã NGHE tiếng chúng kêu than vì bọn cai hành hạ. Phải, Ta BIẾT các nỗi đau khổ của chúng. Ta xuống GIẢI THOÁT chúng khỏi tay người Ai-cập, và ĐƯA chúng từ đất ấy lên một miền đất tốt tươi, rộng lớn, miền đất tràn trề sữa và mật*". Ông Môsê là người đảm trách việc hướng dẫn dân chúng tiến về Khu Trù Mật mà Thiên Chúa đã hứa ban cho họ.

Đặc biệt là chính Ngài đã mặc khải Thánh Danh của Ngài: Thiên Chúa tự hữu và hằng sinh. Ông Môsê thưa với Ngài: "*Bây giờ, con đến gặp con cái Ít-ra-en và nói với họ: Thiên Chúa của cha ông anh*

*em sai tôi đến với anh em. Vậy nếu họ hỏi con: Tên Đấng ấy là gì? Thì con sẽ nói với họ làm sao?'*. Ngài cho ông Môsê biết rạch ròi: *"Ta là Đấng Hiện Hữu"*. Rồi Ngài bảo ông Môsê nói với con cái Ít-ra-en thế này: *"Đấng Hiện Hữu sai tôi đến với anh em"*. Ngài còn bảo ông Môsê nói thêm điều này với dân Ít-ra-en: *"Đức Chúa, Thiên Chúa của cha ông anh em, Thiên Chúa của Áp-ra-ham, Thiên Chúa của I-xa-ác, Thiên Chúa của Gia-cóp, sai tôi đến với anh em. Đó là danh Ta cho đến muôn thuở, đó là danh hiệu các người sẽ dùng mà kêu cầu Ta từ đời nọ đến đời kia"*. Rõ ràng Thiên Chúa căn dặn phàm nhân phải kêu cầu Thánh Danh của Ngài, và Ngài sẽ lo liệu cho phù hợp với mỗi người. Đó là mầu nhiệm về sự quan phòng và tiền định của Thiên Chúa.

Vâng, chúng ta không thể nào diễn tả đầy đủ về Thiên Chúa. Phàm ngôn quá ít, trí tuệ quá nhỏ. Chính Ngài đã hào phóng trao ban cho chúng ta mọi sự – từ vật chất đến tinh thần, ngay cả đau khổ cũng là tặng phẩm mà chúng ta không thể nào hiểu nổi. Tất cả đều là mầu nhiệm. Phàm nhân chúng ta chỉ biết cúi đầu chúc tụng và cảm tạ Hồng Ân Thương Xót của Ngài, như tác giả Thánh Vịnh tự nhủ: *"Chúc tụng Chúa đi, hồn tôi hỡi, toàn thân tôi, hãy chúc tụng Thánh Danh! Chúc tụng Chúa đi, hồn tôi hỡi, chớ khá quên mọi ân huệ của Người. Chúa tha cho người muôn ngàn tội lỗi, thương chữa lành các bệnh tật người. Cứu người khỏi chôn vùi đáy huyết, bao bọc người bằng ân nghĩa với lượng hải hà"* (Tv 103:1-4).

Thiên Chúa không thiên vị bất cứ ai, kể cả tội nhân. Nhưng Ngài chú ý đặc biệt đối với những kẻ hèn mọn, thấp cổ bé miệng, bị đồng loại đối xử bất công: *"Chúa phân xử công minh, bênh quyền lợi những ai bị áp bức, mặc khải cho Môsê biết đường lối của Người, cho con cái nhà Ít-ra-en thấy những kỳ công Người thực hiện. Chúa là Đấng từ bi nhân hậu, Người chậm giận và giàu tình thương"* (Tv 103:6-8).

Mãi mãi chúng ta không thể hiểu nổi Lòng Thương Xót của Ngài. Nếu chúng ta có quảng diễn theo cách này hoặc cách nọ, đó chỉ là một phần nhỏ có thể giúp nhau hiểu, và để rồi "liệu hồn" mà đối xử với nhau cho hợp tình hợp lý: *"Như trời xanh trời cao hơn mặt đất, tình Chúa thương kẻ thờ Người cũng trời cao"* (Tv 103:11).

Từ ngàn xưa, Đức Maria đã hân hoan xưng tụng: *"Đời nọ tới đời kia, Chúa hằng thương xót những ai kính sợ Người"* (Lc 1:50). Một

sự thật minh nhiên, thật hơn cả sự thật. Thánh Phaolô dẫn chứng: *"Thưa anh em, tôi không muốn để anh em chẳng hay biết gì về việc này: là tất cả cha ông chúng ta đều được ở dưới cột mây, tất cả đều vượt qua Biển Đỏ. Tất cả cùng được chịu phép rửa dưới đám mây và trong lòng biển, để theo ông Môsê. Tất cả **cùng ăn** một thức ăn linh thiêng, tất cả **cùng uống** một thức uống linh thiêng, vì họ cùng uống nước chảy ra từ tảng đá linh thiêng vẫn đi theo họ. Tảng đá ấy chính là Đức Kitô. Nhưng phần đông họ không đẹp lòng Thiên Chúa, bằng chứng là họ đã quy ngã trong sa mạc. Những sự việc ấy xảy ra để làm bài học, răn dạy chúng ta đừng chiều theo những dục vọng xấu xa như cha ông chúng ta"* (1 Cr 10:1-6). Tất cả chúng ta đều như nhau, thế nên chúng ta phải nên một trong Đức Kitô Giêsu. Không có cách khác để chúng ta chọn lựa.

Thiên Chúa nhẫn nại vì chúng ta, vậy chúng ta cũng phải nhẫn nại lẫn nhau, nhẫn nại với nhau và vì nhau. Không nhẫn nại là ảo tưởng, mà ảo tưởng thì không thể tồn tại: *"Anh em đừng lắm bầm kê trách, như một số trong nhóm họ đã lắm bầm kê trách: họ đã chết bởi tay Thần Tru Diệt. Những sự việc này xảy ra cho họ để làm bài học, và đã được chép lại để răn dạy chúng ta, là những người đang sống trong thời sau hết này. Bởi vậy, **ai tưởng mình đang đứng vững thì hãy coi chừng kéo ngã**"* (1 Cr 10:10-12).

Thực thi lòng thương xót rất đơn giản, không cầu kỳ, không xa lạ như chúng ta tưởng. Chỉ cần chúng ta nhìn nhau bằng ánh mắt thân thiện là thể hiện lòng thương xót rồi. Nói lời ngọt ngào mà giả dối thì ích gì? Làm từ thiện khắp nơi mà không giúp đỡ người trong gia đình, như vậy không là giả hình thì là gì? Nhẫn nại lẫn nhau là một cách sống lòng thương xót. Nhưng... nói thì dễ, mà làm thì khó. Chúng ta phải thực sự nhẫn nại để tập sống nhẫn nại.

Nhẫn nại sám hối, nhẫn nại yêu thương, nhẫn nại chịu đựng,... nếu không thì chết chắc. Thiên Chúa vui tính và dễ tính, thật thà nhưng Ngài cũng rất thẳng thắn, không nói đùa đâu đấy! Thánh sử Luca cho chúng ta biết về "tình trạng" này trong trình thuật Lc 13:1-9.

Một hôm, có mấy người đến kể lại cho Đức Giêsu nghe chuyện những người Galilê bị tổng trấn Philatô giết, khiến máu đổ ra hoà lẫn với máu tế vật họ đang dâng. Đức Giêsu nói ngay: *"Các ông*



*tưởng mấy người Galilê này phải chịu số phận đó vì họ tội lỗi hơn mọi người Galilê khác sao? Tôi nói cho các ông biết: không phải thế đâu; nhưng nếu các ông không sám hối thì các ông cũng sẽ CHẾT hết như vậy. Cũng như mười tám người kia bị tháp Silôac đổ xuống đè chết, các ông tưởng họ là những người mắc tội nặng hơn tất cả mọi người ở thành Giêrusalem sao? Tôi nói cho các ông biết: không phải thế đâu; nhưng nếu các ông không chịu sám hối thì các ông cũng sẽ CHẾT hết y như vậy".* Điều kiện cách "nếu không... sẽ chết" như một điệp khúc được Chúa Giêsu nhắc đi nhắc lại để cảnh báo những ai ảo tưởng, tự nhận mình "ngon" hơn người khác.

Trong đời thường, khi thấy người khác bị tai nạn hoặc tai ương, nếu nạn nhân là người "theo phe" với mình, người ta cho đó là "thánh giá Chúa gởi đến"; nhưng nếu nạn nhân "đổi lập" với mình, người ta lại nói đó là "quả báo", là "Chúa phạt". Sự việc tương tự nhưng người ta nhìn bằng hai loại "mắt kính". Cái "ý tưởng" của phàm nhân thật đáng sợ. Thế mà Thiên Chúa vẫn nhẫn nại, và Ngài tiếp tục im lặng.

Rồi Đức Giêsu kể dụ ngôn "cây vả không ra trái". Ngài nói: *"Người kia có một cây vả trồng trong vườn nho mình. Bác ta ra cây tìm trái mà không thấy, nên bảo người làm vườn: 'Anh coi, đã ba năm nay tôi ra cây vả này tìm trái, mà không thấy. Vậy anh chặt nó đi, để làm gì cho hại đất?'. Nhưng người làm vườn đáp: 'Thưa ông, xin cứ để nó lại năm nay nữa. Tôi sẽ vun xới chung quanh, và bón phân cho nó. May ra sang năm nó có trái, nếu không thì ông sẽ chặt nó đi".* Dụ ngôn ngắn gọn nhưng súc tích, dễ hiểu, cho thấy Thiên Chúa rất yêu thương chúng ta.

Thời gian là sự nhẫn nại của Thiên Chúa. Sự nhẫn nại đó là lòng thương xót của Ngài. Thật vậy, Ngài "không muốn kẻ gian ác PHẢI CHẾT, nhưng muốn nó ăn năn sám hối và ĐƯỢC SỐNG" (Ed 33:11). Thiên Chúa nhẫn nại với chúng ta, Ngài cũng muốn chúng ta nhẫn nại với nhau: *"Phúc thay những kẻ có lòng kiên trì"* (Gc 5:11).

**Lạy Chúa, xin giúp con biết Chúa và biết con để con tin yêu Ngài và ăn năn tội, nhờ đó mà con biết nhẫn nại với tha nhân. Con cầu xin nhân danh Thánh Tử Giêsu, Đấng cứu độ nhân loại. Amen.**



## **CƠN LẠM NHỜNG DỌU LẠM, TỪ CUỘC SỐNG ĐỜI THƯỜNG ĐẾN CỬ HÀNH PHỤNG VỤ !**

Gioakim Trương Đình Giai

**Tháng 3 là tháng Giáo hội Công giáo đặc biệt kính thánh Giuse, con người của thinh lặng. Phải chăng đây là nét đặc trưng nổi bật nhất của thánh Giuse. Ta không biết trong đời thật thánh Giuse là người như thế nào, chỉ biết người được mệnh danh là "người công chính". Các Tin Mừng không hề ghi một lời nói nào của người cả, nhất là những lúc mà một người đàn ông bình thường luôn lên tiếng. Ví dụ lúc chưa về sống với Đức Maria mà thấy người mang thai, thánh Giuse âm thầm định lìa bỏ bà cách kín đáo, thay vì điều tra, hạch hỏi, hoạn hạc, tố cáo, hay lên án; hay lúc Maria đến ngày mãn nguyệt khai hoa, tìm không được chỗ trọ, bị từ khước, người cũng không hề than trách, cảm ràm, bực dọc; hay khi Đức Giêsu 12 tuổi lên đền thờ Giêrusalem cùng với cha mẹ nhưng sau đó ở lại đền thờ Giêrusalem, lúc gặp lại Hải nhi, cũng không thấy thánh Giuse lên tiếng là rầy, trách móc Hải nhi mà là Đức Maria.**

Con người ngày nay quá quen với những âm thanh ồn ào mà người ta gọi là một thứ ô nhiễm âm thanh. Quen đến độ người ta cảm thấy như thể không thể sống nếu thiếu chúng: Khi cuộc sống không bị lấp đầy bởi những tiếng động, âm thanh người ta cảm thấy sự thinh lặng thật nặng nề, trống vắng. Ngoài chợ đời đã vậy, ngay cả trong các nơi thờ tự cũng có khi bị quấy rối bởi tiếng động. Thậm chí trong trong các giờ tĩnh tâm, trong thánh lễ, những phút giây thinh lặng quý hiếm cũng thường bị coi thường, lãng quên. Trong nhà cầu thánh thể, lẽ ra là nơi chỉ dành cho cầu nguyện tuyệt đối trong thinh lặng, người ta cũng thường có khuynh hướng đọc kinh, lần hạt lớn tiếng.

Tôi nhớ trong một đợt linh thao với một nhóm sinh viên, sau một tuần sống thinh lặng suy niệm và cầu nguyện, đến ngày thứ bảy là ngày đúc kết, chia sẻ chứng từ, có một bạn nữ sinh viên chia sẻ bình thường bạn quen nói nhiều, nên cảm thấy rất khó chịu khi không được phép nói, nên lúc đầu bạn ấy thấy rất khó giữ thinh lặng, thấy không khí thinh lặng thật nặng nề, nhưng rồi ngày qua ngày, với trải nghiệm thinh lặng ngày càng tuyệt diệu, bạn ấy cảm

thấy muốn kéo dài thời gian tĩnh tâm thình lặng như thế thêm nữa. Quen sống trong thế giới ồn ào, người ta cứ ngỡ rằng mình không thể thiếu nó, cho đến khi bước dần vào thình lặng, nếm hưởng được hương vị của thình lặng, người ta mới nhận ra đây chính là điều thực sự cần thiết, và quan trọng cho đời sống nội tâm của mình. Chính vì thế, tháng 3, tháng kính Thánh Giuse, có lẽ là thời gian thuận tiện để ta chiêm ngắm thánh Giuse, để qua đó ta thấy được tầm quan trọng của sự thình lặng và nhất là để cùng người học thình lặng. Tục ngữ dân gian có câu: *Thình lặng là vàng* ("Le silence est d'or"). Maeterlinck, trong tác phẩm *Le trésor des humbles* (tạm dịch là "*Kho tàng của những người khiêm nhu*") viết như sau: "*Các tâm hồn lắng đọng trong thình lặng, như vàng và bạc lắng đọng trong nước tinh khiết, và những lời chúng ta nói chỉ có ý nghĩa nhờ sự im lặng trong đó chúng trầm mình*". Từ kinh nghiệm khôn ngoan nhân loại đến các truyền thống tu thiền, hay chiêm niệm của tôn giáo đều nhấn mạnh đến tầm quan trọng của sự thình lặng trong đời sống tu đức. Trong tương quan tình yêu nam nữ, lúc ban đầu mới yêu nhau, người ta có nhu cầu trao đổi chuyện trò rất nhiều, nhưng khi tương quan trở nên thân thiết hơn, người ta bớt lời, và thích cảm nhận của con tim hơn. Một nhà hiền triết nào đó đã nói: *Sự thình lặng là hoa trái của sự trưởng thành*. Trong truyền thống tu đức Kitô giáo, sự thình lặng càng được đánh giá rất cao nếu không muốn nói là cao nhất. Thình lặng được đề cao như thế chỉ vì trong thình lặng, ta mới có thể lắng nghe tiếng Chúa nói, điều duy nhất cần thiết đối với Kitô hữu. "*Hỡi Israen, hãy im lặng mà nghe! Hôm nay người đã trở thành dân của Đức Chúa, Thiên Chúa người. Người hãy nghe tiếng Đức Chúa. Thiên Chúa người, và đem ra thực hành những mệnh lệnh và thánh chỉ của Người*" (Đnl 27, 9) như hôn thê nhận ra tiếng của Người Yêu (Dc 2, 8; 5, 2; 8, 13). Thiên Chúa tỏ mình cho Môsê trong tiếng tí tách của bụi gai bốc cháy (x. Xh 3), có khi Ngài lại xuất hiện cho Êlia trong làn gió hiu hiu (x. 1V 19, 12-13), khi khác Ngài lại muốn thổ lộ tâm tình với Israel trong sự thình lặng của sa mạc (x. Hs 2, 16). Thiên Chúa là Đấng Hằng Hữu nhưng Ngài cũng là Vị Thiên Chúa ẩn mình (Is 45, 15), thăm lặng và hiện diện nơi kín đáo. Chính Đức Giêsu cũng dạy cho chúng ta nếu muốn cầu nguyện thực sự, ta phải vào phòng, đóng kín cửa... (Mt 6, 6). Điều này không chỉ có nghĩa để không bị ảnh hưởng bởi

tiếng động bên ngoài mà còn phải đạt được từ từ đến sự tỉnh lặng nội tâm, siêu thoát khỏi mọi tham sân si, dục vọng, ngộ nhận... Nếu trong kinh nghiệm dân gian, sự tỉnh lặng được coi là vàng, thì trong truyền thống tu đức của các tôn giáo nói chung và của Kitô giáo nói riêng tỉnh lặng còn được xem là kim cương, ngọc quý. Đức Giêsu cho thấy việc tỉnh lặng để lắng nghe lời Chúa là quan trọng hơn hết: *Chỉ có một điều cần thiết mà thôi. Maria đã chọn phần nhất* (Lc 10, 38-42).

Trong kinh nghiệm dân gian, người ta nhận thấy hầu hết các xung đột nhỏ đến lớn, từ trong gia đình, đến xã hội, đều xuất phát từ lời nói. Bởi vậy tục ngữ có câu: *Lời nói chẳng mất tiền mua, lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau*. Theo thánh Giacôbê, người ta thường phạm tội lỗi qua miệng lưỡi, *Cứ xem tia lửa nhỏ bé dường nào, mà làm bốc cháy đám rừng to lớn biết bao! Cái lưỡi cũng là một ngọn lửa, là cả một thế giới của sự ác* (3, 6). *Ai không vấp ngã về lời nói, ấy là người hoàn hảo, có khả năng kiểm chế toàn thân* (3, 2). Điều đó chẳng khác nào ngài muốn nói chẳng ai hoàn toàn giữ được miệng lưỡi cả vì nhân vô thập toàn. Giới răn quan trọng nhất trong Kitô giáo là giới răn yêu thương, đức ái là điều quan trọng nhất, cao trọng nhất, đáng ao ước nhất và mãi mãi tồn tại, nhưng làm sao sống được đức ái, trước tiên là bằng lời nói, nếu tâm hồn chúng ta đầy ắp những tiếng động ồn ào, miệng lưỡi chúng ta không biết kiểm chế.

Tỉnh lặng bên ngoài đã quan trọng, tỉnh lặng nội tâm còn quan trọng đến mức nào, bởi chưng không có tỉnh lặng, ta chẳng làm gì thực sự có giá trị trước mặt Chúa.

Cần tỉnh lặng cho đời sống cá nhân, cần tỉnh lặng cho đời sống cộng đoàn, cần tỉnh lặng cho đời sống xã hội. Cần tỉnh lặng để yêu thương, cần tỉnh lặng để gặp gỡ, cần tỉnh lặng để thờ phượng, cần tỉnh lặng. Cũng như trong một bản nhạc, có những dấu lặng, trong sinh hoạt của con người cần biết bao những dấu lặng như vậy, huống chi là trong đời sống thiêng liêng, trong sinh hoạt tôn giáo, và nhất là trong phụng vụ Kitô giáo. Thánh Gioan Thánh giá nói: *Thỉnh lặng là ngôn ngữ đầu tiên của Thiên Chúa; Ngôn ngữ mà Thiên Chúa nghe rõ nhất là tình yêu thỉnh lặng*.

Nhà thần bí Meister Eckart nói: *Thiên Chúa giống như sự thỉnh lặng*. Bởi thế, nếu con người muốn tìm gặp và cảm nhận sự hiện

diện của Thiên Chúa thì điều kiện thiết yếu là tỉnh lặng. Mẹ Têrêsa Calcutta nói: *Hãy nhìn xem thiên nhiên thế nào - cây, cỏ, hoa - chúng lớn lên trong tỉnh lặng; hãy nhìn xem tinh tú, mặt trời và mặt trăng, chúng chuyển vận trong tỉnh lặng ra sao. Chúng ta cần tỉnh lặng để có thể chạm đến linh hồn.*

Phụng vụ là một trong những môi trường thuận tiện nhất cho việc gặp gỡ và cảm nhận Thiên Chúa. Do vậy, vô cùng cần thiết dành thời gian cho những phút giây tỉnh lặng trong giờ cử hành phụng vụ. Thật ra trong cử hành thánh lễ, vẫn có những quy định về các phút tỉnh lặng, nhưng với thời gian, với cuộc sống vội vã, người ta càng có khuynh hướng cắt xén những phút tỉnh lặng, hoặc chỉ giữ qua loa chiếu lệ mà thôi. Người ta chưa nhận thức được giá trị lớn lao, đẹp đẽ, thánh thiêng của những phút tỉnh lặng hiếm hoi như thế, mà nếu thiếu đi, sẽ mất hẳn đi sự long trọng, thiêng thánh, vẻ đẹp, tính thông truyền đức tin của phụng vụ Kitô giáo. Theo tác giả Robert Hovda, tỉnh lặng phải được xem như là một điều kiện cần và đủ của phụng vụ. Ông nói: *Nếu không đạt được "cảm thức linh thánh" thì thử hỏi chúng ta tìm thấy gì trong phụng vụ, phải chăng là sự an ủi hay những thứ không liên quan gì đến đức tin hoặc có khi chẳng có chi cả.*

Thiết nghĩ thánh lễ sẽ sốt sắng, sẽ ấn tượng hơn biết bao khi khởi đầu thánh lễ, cả linh mục và cộng đoàn cung kính phủ phục sấp mình tỉnh lặng trước bàn thờ đặt mình trước sự hiện diện của Chúa. Phút tỉnh lặng tiếp theo là phút tỉnh lặng hồi tâm, sau lời mời gọi sám hối, trước khi đọc kinh cáo mình. Phút tỉnh lặng tiếp theo là phút tỉnh lặng để Lời Chúa có cơ hội thấm nhập vào lòng tín hữu tham dự thánh lễ, tạo nên âm vang trong lòng họ, sau bài giảng của linh mục. Phút tỉnh lặng tiếp theo là phút tỉnh lặng để chuẩn bị tâm hồn người tín hữu bước vào nghi thức cao trọng nhất của phụng vụ thánh thể, trước khi đọc lời truyền phép. Phút tỉnh lặng tiếp theo là phút tỉnh lặng tưởng nhớ đến các linh hồn đã qua đời, sau lời cầu nguyện cho ông bà tổ tiên, các đấng bậc, mọi người quá cố. Phút tỉnh lặng tiếp theo là phút tỉnh lặng để sống tâm tình thân mật với Chúa trong Bí tích Thánh Thể sau khi hiệp lễ. Chưa nói là rất cần những khoảnh khắc tỉnh lặng trong từng lời kinh nguyện, thậm chí trong bài giảng của linh mục, nhằm tạo sự chú ý, lắng đọng giúp người tín hữu có thời gian suy tư, suy niệm,

cầu nguyện, chứ không phải chỉ là đọc những lời kinh nguyện, hay xướng thưa. Nói chung cần phải có những khoảnh khắc tỉnh lặng như thế để từng lời nguyện, lời kinh, lời giảng trở thành cơ hội tiếp cận, kết hiệp với Chúa chứ không phải chỉ là những nghi thức cử hành như một thủ tục, quá quen thuộc cốt chỉ đọc, lặp lại cho xong.

Ngày này, người ta bị ám ảnh bởi vận tốc, ngay cả một số linh mục. Hoặc vì có linh mục muốn chiều theo thói đời, chiều theo sự dễ dãi của những người đi dự lễ như một thủ tục để trả nợ luật lệ. Điều nghịch lý là càng chiều theo thói đời, càng làm cho thánh lễ mất đi sự thánh thiêng, sự thu hút thần bí, làm cho giáo dân càng xa dần thánh lễ. Thật ra, trừ những người giữ đạo vì luật lệ, người ta đến nhà thờ, đến dự thánh lễ, là muốn tìm một thời gian, một không gian thiêng thánh, hoàn toàn khác biệt với đời thường. Chính vì thế, cần phải chuẩn bị, làm mọi sự, cử hành thánh lễ thế nào để thánh lễ trở nên một cơ hội cảm nhận sự hiện diện của Chúa, và có thể gặp gỡ Chúa. Thật ra, đối với thánh lễ chủ nhật, chỉ cần một tiếng đồng hồ thật chất lượng là đủ. Một bài giảng có thể rút ngắn đi, nhưng những phút tỉnh lặng thánh thiêng nói trên không thể hy sinh vì bất cứ giá nào. Trong kinh nghiệm thường ngày cho ta thấy, ta không làm bất cứ điều gì thực sự có ý nghĩa nếu bị áp lực bởi thời gian, nếu tâm lý bị thúc bách bởi thời gian. Huống chi là cử hành phụng vụ, cử hành thánh lễ, nguồn mạch của đời sống Kitô hữu.

Được cử hành một cách thành tâm, chăm chú, thánh lễ chẳng những sẽ trở nên sốt sắng, long trọng, thiêng thánh hơn, trở thành cơ hội thuận tiện cảm nhận sự hiện diện và gặp gỡ Chúa, mà còn mang tính giáo huấn, thông truyền đức tin cho người giáo dân, cũng như những lương dân có dịp tình cờ hay chủ ý tham dự thánh lễ.

*Lạy Chúa, xin cho chúng con biết quý trọng sự tỉnh lặng, cảm nhận sự thiêng thánh của thánh lễ, dành thời gian sống tỉnh lặng trong cuộc sống cá nhân, cộng đoàn, trong các sinh hoạt tôn giáo, và nhất là trong việc cử hành phụng vụ vì đó là cơ hội thuận tiện để chúng con có thể cảm nhận được sự hiện diện thực sự của Chúa và gặp gỡ Người. Amen.*

## CẦN TRỌNG TRƯỚC CÁC CƠN CÁM DỖ

Jos. Vinc. Ngọc Biển

**Trong hành trình tin và theo Chúa, hẳn mỗi người đều có kinh nghiệm về cám dỗ và thử thách. Có những cám dỗ không đáng kể, nhưng cũng có những thử thách chẳng đơn giản chút nào! Trước những thử thách và cám dỗ, có người coi là bình thường, lại có người cho là cam go, có người đứng vững, có người lung lay và có người ngã gục.**



Tại sao lại có nhiều tâm trạng và thái độ cũng như kết cục như vậy? Thưa! Rất đơn giản, đó là khi thử thách và cám dỗ xảy đến, ta nhìn nó dưới khía cạnh nào, nhất là ta chiến đấu với ai và chiến đấu như thế nào?

Để hiểu rõ hơn về các hình thức cám dỗ cũng như cách chiến đấu trước thử thách, chúng ta sẽ lần lượt đi từ cám dỗ của dân Israel đến Đức Giêsu và sau cùng là chúng ta. Qua đó rút ra cho mình bài học để sống trong Mùa Chay Thánh này.

### 1. CÁM DỖ CỦA DÂN ISRAEL

Trong thời Cựu Ước, Thiên Chúa đã chọn dân Israel làm dân riêng, và đã yêu thương, bao bọc, chở che, nhất là đã dẫn họ ra khỏi Ai Cập, đưa vào Đất Hứa. Tuy nhiên, trên hành trình đó, họ đã gặp phải không ít khó khăn, thử thách, khiến dân không còn trung thành với Giao Ước đã ký kết với Thiên Chúa nữa.

Vì thế, họ đã vấp phải những cám dỗ:

Thứ nhất, cám dỗ về nhu cầu thân xác. Thiên Chúa đã yêu thương, nuôi dân bằng Manna và chim cút, thế nhưng, họ đã không cảm nghiệm được tình thương, ngược lại, đã tiếm nuôi "*củ hành, củ tỏi*" bên Ai Cập, để rồi phàn nàn trách móc Thiên Chúa.

Thứ hai, khi Môsê lên núi để gặp Chúa lâu giờ, dân sốt ruột, nóng lòng, nên ở dưới, họ đã xúc phạm đến Thiên Chúa bằng việc đẽ

ngợi Aharon cho đúc bò vàng để tôn thờ thay Thiên Chúa. Đây là cơn cám dỗ thờ ngẫu tượng.

Thứ ba, trải qua hành trình sa mạc, dân phàn nàn, trách móc, thách thức Thiên Chúa và đòi Người phải thi hành theo ý họ. Đây là cơn cám dỗ về sự kiêu ngạo.

Tất cả những cám dỗ đó, dân Israel đều ngã ngục vì lý do: không nhớ đến tình thương của Thiên Chúa và không biết phó thác nơi Người.

## 2. CÁM DỠ CỦA ĐỨC GIÊSU

Nếu dân Israel cũ đã ngã gục trước cả ba loại hình cám dỗ, thì Đức Giêsu, vị thủ lĩnh của dân Israel mới, Ngài cũng từng trải qua ba cơn cám dỗ tương tự, tuy nhiên, Ngài đã chiến thắng hoàn toàn.

Kinh Thánh kể lại: sau khi Đức Giêsu đã trải qua hành trình dài 40 đêm ngày chay tịnh trong sa mạc, ma quỷ đã lợi dụng đúng lúc cao điểm này để tấn công Đức Giêsu.

Cơn cám dỗ thứ nhất: khi chúng phát hiện thấy Đức Giêsu đói, nó đã tiến lại và lên tiếng: *"Nếu ông là Con Thiên Chúa, thì hãy truyền cho đá này biến thành bánh đi"* (Lc 4, 3).

Khi cám dỗ Đức Giêsu thỏa mãn cơn đói như vậy, ma quỷ muốn đánh vào các đam mê lạc thú để thỏa mãn nhu cầu thân xác. Tuy nhiên, Đức Giêsu đã chiến thắng bằng việc tuyên bố: *"Đã có lời chép rằng: 'người ta sống không chỉ nhờ cơm bánh'"* (Lc 4, 4).

Sang cơn cám dỗ thứ hai, ma quỷ đánh vào tâm lý ham hố danh vọng, nhất là nó khơi gợi quyền lực, háo thắng. Vì thế, chúng đã nói với Đức Giêsu: *"Nếu ông bái lạy tôi thì tất cả các nước thiên hạ sẽ thuộc về ông"* (x. Lc 4, 7).

Tuy nhiên, như lần đầu, Đức Giêsu cũng đã chiến thắng và khẳng định rằng: Ngài chỉ lệ thuộc vào một mình Thiên Chúa (x. Lc 1, 32b), vì thế, không có lý do gì khác khiến Ngài tôn thờ chúng (x. Lc 4, 8; Đnl 6, 13).

Cơn cám dỗ sau cùng, ma quỷ khơi gợi sự kiêu ngạo bằng việc thách thức Đức Giêsu thi thử quyền năng để gieo mình từ nóc đền thờ xuống (x. Lc 4, 10). Qua cơn cám dỗ này, chúng muốn Đức

Giêsu đi vào vết xe đổ của hăn, của Tổ tông và của dân Israel xưa kia!

Tuy nhiên, lần cuối cùng này, chúng cũng thất bại trước phản ứng của Đức Giêsu: "*Người chớ thử thách Đức Chúa là Thiên Chúa của người*" (Lc 4, 12; x. Đnl 6, 16).

Lý do Đức Giêsu chiến thắng cả ba cơn cám dỗ trên, ấy là vì Ngài đã đặt trọng tâm Thiên Chúa vào trong cuộc sống của Ngài. Vì thế, sự chiến thắng của Ngài là chiến thắng trong và nhờ Thiên Chúa.

### **3. CÁM DỠ CỦA CHÚNG TA**

Những cơn cám dỗ của dân Israel, rồi đến Đức Giêsu sẽ mãi mãi là chiêu thức ma quỷ đặt ra cho chúng ta.

Trước tiên, về nhu cầu thân xác: khi hăn thấy việc ăn uống của con người là điều kiện không thể thiếu nếu muốn tồn tại. Vì thế, chúng luôn tấn công ta bằng thái độ: "*Sống để ăn chứ không phải ăn để sống!*". Nó cũng thường xuyên cám dỗ ta về nhu cầu xác thịt, ăn chơi đàn đĩm để thỏa mãn bản năng.... Nhiều người đã mắc phải cạm bẫy này, nên: "*Cực lạc sinh bi ai!*".

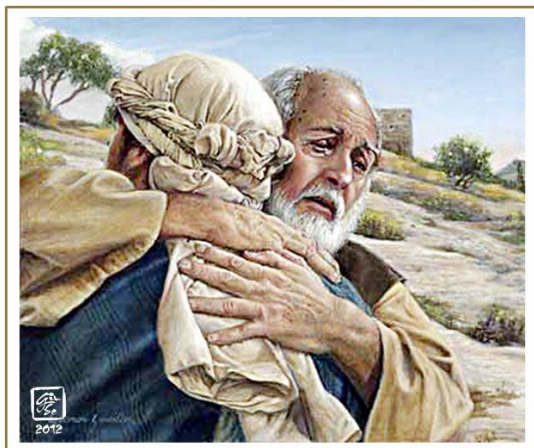
Thứ đến, đó là cơn cám dỗ về lợi lộc: là con người, ai lại chẳng thích được sung túc, lợi lộc, danh vọng, quyền lực... Hiểu được tâm lý đó, nên chúng luôn tìm cách đánh vào huyết trọng yếu của ta. Trước cám dỗ này, nhiều người đã nhắm mắt, bán linh hồn và trở thành nô lệ cho chúng, vì thế, không lạ gì khi có quá nhiều người chỉ vì một chút lợi lộc thức thời, mau qua, chóng hết mà đã chấp nhận bán rẻ lương tâm, chà đạp người khác, sống trên mồ hôi, xương máu của anh chị em mình.

Cơn cám dỗ cuối cùng, ma quỷ đánh vào tính kiêu ngạo của chúng ta. Thật thế, lòng tham sân si, háo danh, muốn hơn người là cái đích mà nhiều người nhắm tới. Vì thế, ta thấy có nhiều người chấp nhận ăn mày tiếng khen. Biết được tâm lý đó, nên ma quỷ thường xuyên tung ngón đòn thâm hiểm, độc địa này để dụ dỗ chúng ta, bởi vì kiêu ngạo, háo danh là con đẻ của chúng.

### **4. SỐNG SỨ ĐIỆP LỜI CHÚA**

Như những gì đã tìm hiểu ở trên, chúng ta thấy: con người là đối tượng để ma quỷ cám dỗ. Vì thế, lời tiên báo của Đức Giêsu cho Phêrô đáng để chúng ta cảnh giác: "*Simon, Simon ơi, kìa Xatan đã*





## CON XIN TRỞ LẠI

*xin được sàng anh em như người ta sàng gạo” (Lc 22, 31). Rồi từ chính kinh nghiệm cá nhân, thánh nhân nhắc nhở: “Anh em hãy sống tiết độ và tỉnh thức, vì ma quỷ, thù địch của anh*

*em, như sư tử gầm thét, rảo quanh tìm mồi cắn xé” (1 Pr 5, 8).*

Như vậy, cám dỗ là nghề của ma quỷ, vì thế, mọi cơn cám dỗ dù lớn hay nhỏ, dù lâu hay mau, nó đều đi đến mục đích cuối cùng là làm sao cho con người phạm tội.

Đứng trước các cơn cám dỗ, chúng ta không được phép coi nhẹ hay giám khinh! Nhưng như Đức Giêsu, chúng ta hãy lấy đức khiêm nhường làm nền tảng, lấy sự hy sinh làm sức sống và lấy Lời Chúa làm vũ khí. Như thế, ta mới hy vọng chiến thắng (x. Pl 4, 13).

**Lạy Chúa Giêsu, hôm nay Chúa đã chiến đấu và đã chiến thắng cam bẫy của Xatan. Xin cho chúng con biết noi gương Chúa để đối chọi với những cám dỗ trong đời sống thường ngày của mình. Amen.**

## **CHÚC MỪNG BỔN MẠNG**

**19/3/2019, mừng kính trọng thể Thánh Giuse, bạn trăm năm Đức Maria.**

**Ban Chấp Hành Cộng Đoàn Lòng Chúa Thương Xót TGP SG  
Chúc mừng bổn mạng**

**GIUSE TRẦN VĂN THÀNH  
GIUSE PHẠM ĐÌNH VINH**

**Chúc quý Anh luôn sống theo mẫu gương ÂM THÂM và KHIÊM NHƯỜNG của Thánh Cả, chu toàn trách vụ “QUẢN GIA” mà Chúa đã trao.**

## ĐỨC ÁI

Lm. Giuse Trần Việt Hùng

**Tiên tri Giêrêmia được sinh ra trong một gia đình thuộc dòng tư tế ở miền Bắc Giêrusalem. Thiên Chúa đã gọi, thúc giục và tác động cách mạnh mẽ trong tâm hồn của ông ngay khi còn thơ trẻ. Giêrêmia chấp nhận sứ mệnh ra đi giữa bao thử thách và khó khăn.**



Sứ mệnh của ngài kéo dài qua nhiều thập niên trong lịch sử của cộng đồng Giêrusalem. Ngài đã tiên báo về sự đe dọa và sụp đổ của thành Giêrusalem. Tiên tri có cá tính riêng và rất mạnh mẽ chịu đựng những khổ cực cùng với đoàn dân. Giêrêmia đã giúp mọi người nhận ra những hậu quả xấu mà họ

phải gánh chịu do sự bất trung và tội lỗi gây nên. Đôi khi ông cũng cảm thấy đuối sức và ngại ngùng, nên đã muốn chối từ sứ vụ đặc biệt này. Nhưng cánh tay của Chúa luôn dẫn dắt ông trong mọi nẻo đường. Ông thổ lộ tâm tư qua sự mạc khải: *"Trước khi cho người thành hình trong dạ mẹ, Ta đã biết người; trước khi người lọt lòng mẹ, Ta đã thánh hoá người, Ta đặt người làm ngôn sứ cho chư dân"* (Gr 1, 5). Chúng ta biết rằng sứ mệnh tiên tri là một ơn gọi đặc biệt vì là trung gian giữa Thiên Chúa và dân Người. Thiên Chúa hứa ban sức mạnh và đồng hành cùng ông trong cuộc hành trình đầy gian nan này. Đối diện với sự ruồng bỏ và cái chết, ai mà không lo sợ cho tính mạng của mình. Giêrêmia cũng không ngoại lệ, ông cũng là con người mang nhiều sự yếu đuối và lỗi lầm như mọi người. Sứ điệp của ông là kêu gọi mọi người hãy ăn năn sám hối để trở về cùng Thiên Chúa. Ông đã đặt niềm tin vào Chúa là kiên nhẫn và dũng lực. Thiên Chúa hứa: *"Chúng sẽ giao chiến với người, nhưng sẽ không làm gì được, vì sấm ngôn của Thiên Chúa, có Ta ở với người để giải thoát người"* (Gr 119). Giêrêmia đã trung thành với sứ vụ được trao ban và đã chứng kiến bao cảnh thăng trầm của Dân Do Thái từ năm 627 tới khoảng năm 587 BC.

Sứ mệnh khó khăn của các tiên tri là phải đối đầu với đời sống con người thế tục. Các nhà cầm quyền đã dùng mọi ảnh hưởng để loại trừ thần quyền ra khỏi cuộc sống. Họ dùng sức mạnh và bạo lực của thế quyền để đàn áp, tẩy chay và loại trừ các nhân chứng của sự thật và công chính. Lòng người thế trần bị nhuộm màu tội lỗi vì sống thả theo bản năng thú tính và tìm thoả mãn mọi đòi hỏi của tham sân si. Nhiều người không còn muốn nghe những lời khuyên răn luân lý đạo đức. Đôi khi họ cho rằng những người sống đạo hạnh, công chính và chân thật là những người đại khờ. Phải tranh đấu để sống. Sống là phải hưởng thụ. Chúng ta biết đời sống là cuộc chạy đua. Không phải mọi người đều nhận ra được con đường chính thật. Người ngu mà biết mình ngu là người có trí. Người ngu mà tưởng mình có trí thì càng ngu hơn. Không biết chính mình là người vô minh và ngu đần. Đôi khi họ lại tưởng nghĩ mình là người khôn ngoan và sành đời. Luôn tìm cách tiêu diệt những người công chính và coi họ như là cản mũi kỳ đà.



Chúa Giêsu biết rất rõ về số phận của các nhân chứng cho sự thật. Từ xưa, số phận các tiên tri hoặc ngôn sứ đã thường bị bách hại, xua đuổi và tẩy chay. Chính Chúa Giêsu cũng đã cảm nghiệm điều này ngay tại quê quán mình: *"Tôi bảo thật các ông: không một ngôn sứ nào được chấp nhận tại quê*

*hương mình"* (Lc 4, 24). Làm nhân chứng cho sự thật giữa một xã hội bị tục hoá như hiện nay là một sự dẫn thân hy sinh và từ bỏ. Các trào lưu xuôi dòng đang cuộn cuộn kéo lôi con người như thác lũ đi vào cuộc sống hưởng thụ thế tục. Nhiều nhà cầm quyền có xu hướng chạy theo thị yếu và mị dân chấp thuận những khuynh hướng của nền văn minh sự chết. Các thế hệ trẻ hiện nay dễ bị đầu độc bởi nền văn hóa thụ hưởng rất tinh tế và nhẹ nhàng qua cách suy tưởng và phán đoán thuận theo đa số. Là Kitô hữu, chúng ta không thể chạy theo những trào lưu hào phóng bên ngoài, nhưng phải biết tìm kiếm nguồn chân thiện mỹ. Hãy yêu chuộng những vẻ đẹp của đời sống lương tâm tự nhiên đã được in ghi trong tâm hồn.

Chúa Giêsu về lại làng quê mình để gặp gỡ và truyền rao sứ mạng cứu độ. Người đồng hương ngạc nhiên về lời giảng dạy của Chúa nhưng họ không mở lòng đón nhận chân lý. Họ đòi hỏi và thách thức quyền năng của Chúa: *"Họ đứng dậy, lôi Người ra khỏi thành, thành này được xây trên núi. Họ kéo Người lên tận đỉnh núi, để xô Người xuống vực"*. (Lc 4, 29). Chúa Giêsu đâu làm gì nên tội để bị đối xử tệ như thế. Có lẽ tâm hồn của họ bị khép kín và trái tim bị đóng băng lạnh lùng. Họ không chấp nhận lời giảng và cũng không đón nhận chính Chúa. Họ đã vào hùa với nhau chống báng và xua trừ Chúa để khỏi phải nghe những lời chân thật. Chúa Giêsu cùng đồng số phận với các tiên tri bị người đời ngược đãi và thể gian chống đối ghét bỏ.

Số phận các ngôn sứ hôm nay cũng không khá hơn các vị tiền bối. Những nhà truyền giáo và các nhân chứng sự thật đều phải đối diện với hiện trạng thờ ơ và lạnh nhạt trong đời sống luân lý, đạo đức. Dù trong hoàn cảnh nào, xem ra sự kiện có thực mới vực được đạo hay đi đạo lấy gạo mà ăn vẫn có thể kéo lôi nhiều người. Khi cuộc sống ổn định về kinh tế và tài chính, đời sống đạo cũng nhờ đó mà thăng hoa. Chúng ta chấp nhận rằng thực tế cuộc sống luôn đòi hỏi phải đáp ứng những nhu cầu cụ thể trước. Chính Giáo Hội cũng đang nỗ lực giúp đỡ những vùng truyền giáo xa xôi. Họ thiếu thốn cả tinh thần lẫn vật chất. Nhân chứng sự thật không thể tách rời khỏi những nhu cầu căn bản cuộc sống của người dân.



Một điều rất quan trọng mà thánh Phaolô nhắc nhở chúng ta: *"Giả như tôi có đem hết gia tài cơ nghiệp mà bố thí, hay nộp cả thân xác tôi để chịu thiêu đốt, mà không có đức mến, thì cũng chẳng ích gì cho tôi"*. (1Cr 13, 3). Đức mến là

cốt lõi của việc ra đi làm nhân chứng. Là nhân chứng cho Chúa Kitô, chúng ta không thể thiếu tình yêu chia sẻ. Nếu tất cả mọi việc phục vụ tha nhân với trái tim yêu thương, sẽ mang lại niềm vui và ý nghĩa đích thực. Yêu rồi làm. Tình yêu sẽ thăng hoa tất cả. Phaolô khuyên dạy: *"Đức mến thì nhẫn nhục, hiền hậu, không ghen tương,*

*không vênh vang, không tự đắc, không làm điều bất chính, không tìm tư lợi, không nóng giận, không nuôi hận thù, không mừng khi thấy sự gian ác, nhưng vui khi thấy điều chân thật” (1Cr 13, 4-6).*

Đức ái là nhân đức tuyệt hảo. Chỉ có tình yêu mới có thể tha thứ, bao dung và liên kết nên một. Tình yêu như lửa hun đốt và hâm nóng những tâm hồn nguội lạnh. Một thái độ cảm thông yêu mến có thể xoá nhòa mọi lỗi lầm. Một cử chỉ yêu thương có thể khơi dậy niềm hy vọng. Một dấu ấn tình yêu có thể đổi đời. Một lời nói để thương có thể vỗ về tâm hồn nguội lạnh. Ôi tình yêu thật diệu vời! Ai trong chúng ta cũng có trái tim để yêu, chỉ cần chúng ta biết mở cửa trái tim để trao ban và đón nhận. Tình yêu như dòng sông nước chảy, càng chảy càng thấm nhuần. Yêu là cho đi và cũng là đón nhận. Một tình yêu tuôn trào sẽ tạo nguồn sống tươi vui và hạnh phúc. Chúng ta đang ngập lặn trong biển tình: tình Chúa, tình gia đình và tình nhân loại. Tình yêu chính là lẽ sống.

**Lạy Chúa, Chúa là Tình Yêu. Không có tình yêu nào lớn hơn tình yêu của kẻ dám hiến thân mình vì bạn hữu. Chúa đã hiến mình vì yêu thương chúng con. Xin cho chúng con biết yêu mến Chúa và yêu thương tha nhân. Chỉ có đức mến mới tồn tại muôn đời: “Hiện nay đức tin, đức cậy, đức mến, cả ba đều tồn tại, nhưng cao trọng hơn cả là đức mến” (1Cr 13, 13).**

## CHIA BUỒN

**Được tin báo, cụ bà Maria Đặng Thị Nhận, thân mẫu của chị Anna Trần Thị Lệ Phương, thành viên BCH CĐLCTX hạt Gia Định, được Chúa gọi về lúc 23g24, ngày 02/02/2019, hưởng thọ 84 tuổi.**

**Ban chấp hành CĐ LCTX TGP Sài Gòn thành kính phân ưu cùng chị và gia đình. Xin Chúa sớm đón linh hồn cụ Maria vào Nước Trời.**

# PHÉP LẦN HẠT MÂN CÔI NĂM SỰ MỪNG

Fx Đỗ Công Minh

**Thứ nhất thì ngắm:** Đức Chúa Giêsu sống lại./ **Ta hãy xin cho được sống lại thật về phần Linh hồn.**

**Lời Chúa:** Tin mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Luca (Lc 24, 1-12).

*"Ngày thứ nhất trong tuần, vừa tảng sáng, các bà đi ra mộ, mang theo dầu thơm đã chuẩn bị sẵn. Họ thấy tảng đá đã lăn ra khỏi mộ. Nhưng khi bước vào, họ không thấy thi hài Chúa Giêsu đâu cả. Họ còn đang phân vân, thì kìa hai người đàn ông y phục sáng chói, đứng bên họ. Đang lúc các bà sợ hãi cúi gằm xuống đất, thì hai người kia nói: Sao các bà lại tìm Người sống ở giữa kẻ chết? Người không còn đây nữa, nhưng đã chỗi dậy rồi".*

Đó là Lời Chúa.

**Lời nguyện:** Chúa đã chiến thắng thần chết. Hôm nay chúng con xin dâng lên Chúa lời chúc tụng tạ ơn, vì Chúa đã mang lại cho loài người chúng con niềm vui và hy vọng được sống muôn đời. Chúa đến để chúng con khỏi chết và không ở dưới quyền lực của ma quỷ và tội lỗi nữa, nhưng được sống lại trong ơn nghĩa Chúa. Xin cho chúng con "được sống và sống dồi dào" trong ơn nghĩa Chúa và được tham phần vào sự sống đời đời của Thiên Chúa sau này.

Hiệp cùng Mẹ Maria/ Xin Chúa nhận lời chúng con.

**Lần hạt:** Kinh Lạy Cha, 10 kinh Kính Mừng, Kinh Sáng danh

**Thứ hai thì ngắm:** Đức Chúa Giêsu lên trời./ **Ta hãy xin cho được ái mộ những sự trên trời.**

**Lời Chúa:** Bài kết Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Marcô (Mc 16, 15-19).

*Khi ấy, Chúa Giêsu hiện ra với mười một môn đệ và phán: "Các con hãy đi khắp thế gian, rao giảng Tin Mừng cho mọi tạo vật. Ai tin và chịu phép rửa, thì sẽ được cứu độ; ai không tin, sẽ bị luận phạt. Và đây là những phép lạ đi theo những người đã tin: nhân danh Thầy, họ sẽ trừ quỷ, nói các thứ tiếng mới lạ, họ đặt tay trên những người bệnh, và bệnh nhân sẽ được lành mạnh".* Vậy sau khi

nói với các môn đệ, Chúa Giêsu lên trời, và ngự bên hữu Thiên Chúa.

Đó là Lời Chúa

**Lời nguyện:** Chúa lên trời là để dọn chỗ cho chúng con, để bày tỏ cho chúng con biết đời này chỉ là quán trọ và đời sau mới là chốn định cư muôn thuở muôn đời. Xin cho chúng con luôn bước theo đường lối Chúa, tức là sống theo lệnh Chúa truyền, nhất là tuân giữ cho trọn luật yêu thương, để mai đây được đoàn tụ vĩnh viễn với Chúa trên thiên quốc.

Hiệp cùng Mẹ Maria/ Xin Chúa nhận lời chúng con.

**Lần hạt:** Kinh Lạy Cha, 10 kinh Kính Mừng, Kinh Sáng danh.

**Thứ ba thì ngắm:** Đức Chúa Thánh Thần hiện xuống./ **Ta hãy xin cho được lòng đầy rẫy mọi ơn Đức Chúa Thánh Thần.**

**Lời Chúa:** Tin mừng Đức Giêsu Kitô theo Thánh Gioan (Ga 20, 20-23).

*"Bấy giờ các môn đệ vui mừng vì xem thấy Chúa. Chúa Giêsu lại phán bảo các ông rằng: Bình an cho các con! Như Cha đã sai Thầy, Thầy cũng sai các con. Nói thế rồi, Người thổi hơi và phán bảo các ông: Các con hãy nhận lấy Thánh Thần, các con tha tội cho ai, thì tội người ấy được tha. Các con cầm tội ai, thì tội người ấy bị cầm lại".*

Đó là Lời Chúa.

**Lời nguyện:** Chúa Thánh Thần là tình yêu và ơn tha thứ của Thiên Chúa. Xin cho mỗi người chúng con luôn biết mở rộng tâm hồn đón nhận nhau trong yêu thương chân thành. Xin đổ đầy Thánh Thần Chúa trên chúng con, để chúng con cũng cảm nghiệm được sức mạnh của Thánh Thần đã ban cho các Tông Đồ trong ngày lễ Ngũ Tuần, nhờ đó chúng con có được đức tin mạnh mẽ, đức cậy vững vàng, đức mến nồng nàn và can đảm ra đi giới thiệu Chúa cho mọi người.

Hiệp cùng Mẹ Maria/ Xin Chúa nhận lời chúng con.

**Lần hạt:** Kinh Lạy Cha, 10 kinh Kính Mừng, Kinh Sáng danh.

**Thứ bốn thì ngắm:** Đức Chúa Trời cho Đức Bà Lên trời./ **Ta hãy xin ơn Chết lành trong tay Đức Mẹ.**

**Lời Chúa:** Tin mừng Đức Giêsu Kitô theo Thánh Luca (Lc 1, 42-45).

*"Khi ấy bà Elisabeth được đầy Chúa Thánh Thần, bà thưa với Đức Maria: Bà được chúc phúc giữa các người phụ nữ, và Con lòng Bà được chúc phúc. Bởi đâu tôi được Mẹ Chúa tôi đến viếng thăm? Vì này tại tôi vừa nghe lời Bà chào, hài nhi liền nhảy mừng trong lòng tôi. Phúc cho Bà là kẻ đã tin rằng lời Chúa phán cùng Bà sẽ được thực hiện".*

Đó là Lời Chúa.

**Lời nguyện:** Đức Maria linh hồn và xác lên trời là kiểu mẫu của mỗi người chúng con. Xin cho mỗi người chúng con quyết tâm thực hiện chương trình của Chúa trong cuộc sống, nhờ đó trở nên con của Mẹ trong Chúa Giêsu. Xin Chúa thương trợ giúp mỗi người trong cộng đoàn chúng con khi gặp gian nan, vất vả, luôn biết can đảm chiến thắng tội lỗi và tính ích kỷ của mình.

Hiệp cùng Mẹ Maria/ Xin Chúa nhận lời chúng con.

**Lần hạt:** Kinh Lạy Cha, 10 kinh Kính Mừng, Kinh Sáng danh.

**Thứ năm thì ngắm:** Đức Chúa Trời thưởng Đức Mẹ trên trời./  
**Ta hãy xin Đức Mẹ cho ta được thưởng cùng Đức Mẹ trên nước Thiên đàng.**

**Lời Chúa:** Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Luca (Lc 11, 27-28).

*"Khi ấy, Chúa Giêsu đang giảng cho dân chúng, thì từ giữa đám dân chúng, có một phụ nữ cất tiếng nói rằng: Phúc cho dạ đã cư mang Thầy và vú đã cho Thầy bú. Nhưng Người phán rằng: Những ai nghe và giữ lời Thiên Chúa thì có phúc hơn".*

Đó là Lời Chúa

**Lời nguyện:** Chúa đã đoái thương nhìn đến tôi tớ khiêm nhường của Chúa là Đức Trinh Nữ Ma-ri-a, và ban ân huệ tuyệt vời là cho Người làm Mẹ của Con Một Chúa nhập thể. Chúa còn ân thưởng cho Người vinh phúc vô song trên Thiên đàng. Xin cho chúng con cũng được hưởng vinh quang trên trời cùng với Mẹ Maria, Thánh mẫu của chúng con.

Hiệp cùng Mẹ Maria/ Xin Chúa nhận lời chúng con.

**Lần hạt:** Kinh Lạy Cha, 10 kinh Kính Mừng, Kinh Sáng danh.



# LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT TRONG THÁNH KINH

Lm. Giuse Đỗ Văn Thụy, MSV

(Tiếp theo)

## 2.3. Lòng Chúa Thương Xót trong Tân Ước

Ngay đầu Tân Ước, hai tiếng nói vang lên trong Phúc Âm Thánh Luca phù hợp việc liên quan Lòng Chúa Thương Xót – một sự hài hòa vang dội cả truyền thống Cựu Ước. Đức Maria vào nhà ông Dacaria, tán tụng Chúa bằng cả linh hồn vì Lòng Thương Xót của Chúa, điều mà “từ đời nọ đến đời kia” được trao ban cho những ai kính yêu Ngài.

Sau đó, khi Đức Mẹ nhớ lại sự tuyển chọn dân Israel, Đức Mẹ đã tuyên xưng Lòng Chúa Thương Xót mà Ngài đã chọn Đức Mẹ là người được mọi thời khen là “đầy ơn phúc” (Lc 1, 49-54). Khi Gioan Tẩy Giả chào đời, ông Dacaria ca tụng Thiên Chúa của Israel và tôn vinh Ngài vì đã tỏ Lòng Thương Xót như đã hứa với các tổ phụ và vì đã nhớ giao ước thánh của Ngài (Lc 1, 72). Đây cũng là trường hợp của Lòng Chúa Thương Xót theo nghĩa của từ “hesed”, điều mà ông Dacaria nói về ‘lòng nhân hậu của Thiên Chúa’, được diễn tả rõ theo nghĩa thứ hai, nghĩa là “rahamin” (La ngữ là viscera misericordiae), xác định Lòng Chúa Thương Xót như tình mẫu tử.



Trong giáo huấn của chính Chúa Giêsu, hình ảnh này kế thừa từ Cựu Ước trở nên đơn giản hơn và sâu xa hơn. Đây có thể là điều hiển nhiên nhất trong dụ ngôn về đứa con hoang đàng (Lc 15, 14-32). Dù từ ngữ “lòng thương xót” không xuất hiện, nhưng vẫn diễn tả rõ ràng bản chất của Lòng Chúa Thương Xót.

Đó là mẫu nhiệm của Lòng Chúa Thương Xót, một kịch bản thâm thúy thể hiện Tình Cha đối với đứa con hoang đàng và tội lỗi. Người con đó không chỉ được hồi phục quyền làm con mà còn được tiếp tục thừa kế gia sản của người cha dù đã ăn chơi phung phí hết phần gia sản riêng. Ăn năn và trở về, nhận lỗi và xin lỗi, tất cả lại

trở về nguyên trạng của người con. Tình Chúa quá bao la và kỳ diệu!

“Khi tiêu xài hết mọi thứ”, người con “bị túng quẫn”, nhất là “nạn đói xảy ra trong vùng đó” đến nỗi người con “thèm ăn cám heo” mà cũng không được ăn, thế là người con phải quyết định về nhà cha: *“Biết bao người làm công cho cha ta mà được cơm dư gạo thừa, mà mình ở đây lại chết đói!”* (Lc 15, 7). Việc trở về của người con có thể chỉ là vạ bất đắc dĩ, nhưng ít nhiều gì anh cũng nhận thấy mình bất xứng và chỉ dám xin cha coi mình như tôi tớ: *“Thưa cha, con thật đắc tội với Trời và với cha, chẳng còn đáng gọi là con cha nữa. Xin coi con như một người làm công cho cha vậy”* (Lc 15, 18-19). Thế nhưng anh không thể tin những gì anh thấy: Người cha ra ôm anh vào lòng, làm tiệc mừng, cho mang đồ mới và giày mới. Dụ ngôn này đã “chạm” đến giao-ước-tình-yêu, “chạm” đến mọi tình trạng mất ân sủng và mọi tội lỗi.

Theo nhận thức, người con này lý luận để khả dĩ thấy rằng mình đã hoàn toàn bất xứng, không còn mối quan hệ mật thiết của tình phụ tử. Do đó mà người con quyết định đứng dậy và trở về với cha. Dám trở về là can đảm, vì dù sao cũng đã bẽ mặt và nhục nhã, nhưng không mặc cảm tội lỗi. Người con hoang đàng nhận thấy mình không có quyền



đòi hỏi gì nữa, không đáng là con, may lắm cũng chỉ mong được làm người giúp việc trong nhà cha mình thôi. Người con đã nhận thức đầy đủ về tình trạng bất xứng của mình và “đáng đời” thế nào theo công lý. “Quyết định dứt khoát trở về” là động thái rất quan yếu. Lúc đó, con người phải dăng co âm thầm rất mãnh liệt. Đó chính là động thái trưởng thành trong đức tin – tin vào Lòng Chúa Thương Xót và tin mình được tha thứ.

Trong dụ ngôn “người con hoang đàng”, thuật ngữ “công bình” không được dùng, và trong nguyên bản cũng không dùng từ “lòng thương xót”. Mối quan hệ giữa công bình và yêu thương được biểu hiện như Lòng Chúa Thương Xót, đồng thời được khắc sâu bằng tính chính xác trong nội dung của dụ ngôn.

Rõ ràng hơn là tình yêu được biến đổi thành Lòng Chúa Thương Xót khi cần có quy luật chính xác của sự công bình. Người con hoang đàng không còn xứng đáng sau khi ăn chơi sa đọa, trắng tay khi trở về với cha, nhưng được cha tha bổng, và dần dần người con được vun đắp về vật chất và tinh thần, dù có thể không bao giờ được đầy đủ như xưa. Tình phụ tử được khôi phục là nhờ tính cao thượng và tình thương của người cha.

Mối quan hệ như vậy không bao giờ có thể bị thay đổi hoặc bị phá hủy bằng bất cứ động thái nào. Người con hoang đàng biết vậy và biết mình phải làm gì để chuộc lỗi lầm, đó là lúc người ta biết rõ mình để có thể sống khiêm nhường hơn.

Hình ảnh người con hoang đàng giúp chúng ta nhận biết Lòng Chúa Thương Xót là gì và như thế nào. Chắc chắn đây là mạc Khải về Thiên Chúa Cha, giúp chúng ta tái phát hiện cách nhìn của Cựu Ước về Lòng Chúa Thương Xót luôn mới, vừa đơn giản, vừa sâu xa.

Người cha của đứa con hoang đàng luôn trung thành với cương vị làm cha, trung thành với tình yêu bao la mà ông luôn dành cho con mình. Do đó mà người cha luôn chờ đợi và sẵn sàng tha thứ nếu đứa con biết trở về. Tình yêu ấy là Lòng Thương Xót, kỳ lạ đến nỗi không ai khả dĩ hiểu hết. Người cha ấy đã tha thứ thì không còn phân biệt gì so với đứa con vẫn ngoan ngoãn ở với mình. Người con ngoan ngoãn đã so đo nhưng người cha đã phân tích rõ ràng để huynh đệ vẫn hiểu thuận với nhau.

Người cha trung tín với chính mình – một đặc điểm mà Cựu Ước dùng thuật ngữ "hesed" – ngay khi diễn tả bằng cách thể hiện tình phụ tử. Thật vậy, chúng ta đọc thấy rằng khi người cha thấy đứa con hoang đàng trở về, ông đã chạnh lòng trắc ẩn, chạnh lòng Lòng Thương Xót, chạy ra đón nó, ôm nó trước khi nó ôm mình, rồi hôn nó (Lc 15, 20). Chắc chắn ông làm điều này vì yêu thương con sâu sắc lắm, và điều này cũng bày tỏ lòng đại lượng dành cho con, lòng đại lượng đó đã khiến người con lớn phải tức giận. Lời người cha nói với người con lớn giản dị mà thâm sâu: "*Chúng ta phải ăn mừng, phải vui vẻ, vì em con đây đã chết mà nay lại sống, đã mất mà nay lại tìm thấy*" (Lc 15, 32).

(Còn tiếp 1 kỳ)



## GIÁO DỤC KITÔ GIÁO

# GIÚP GIỚI TRẺ SỐNG ĐẠO CÔNG GIÁO

Tác giả **Carol Cimino, Nữ tu Tiên sĩ Giáo dục  
Viễn Đông** (Chuyển ngữ từ Catholic Digest)

Người mẹ than thở: *"Tôi không hiểu nổi. Tôi đã cho nó học trường Công giáo 12 năm vậy mà nó không chịu đi nhà thờ!"*.

Đa số cha mẹ và ông bà đều quan ngại rằng con cháu mình, từ 16-22 tuổi, có vẻ như bỏ đi sản đức tin Công giáo của mình.

Khi tôi có hơn 40 năm kinh nghiệm làm giáo viên và giáo lý viên, tôi mạnh dạn đưa ra lời khuyên cho các giáo viên, giáo lý viên, các bậc làm cha mẹ và ông bà. Trong khi không có gì bảo đảm rằng con cháu chúng ta sẽ gắn bó với đức tin Công giáo, thì vẫn có một số cách giáo dục đức tin cho chúng:

**1.** Hãy nhớ rằng chất vấn là bình thường. Đó là lúc người lớn chúng ta cố gắng hiểu (và ghi nhớ) rằng việc thắc mắc về niềm tin là một phần trong quá trình phát triển.

**2.** Chúng ta hiểu biết nhờ kinh nghiệm. Con cháu chúng ta lại cho kinh nghiệm là "khủng khiếp". Là ông bà và cha mẹ, chúng ta có thể tạo những khoảnh khắc để thúc giục con cháu chú ý tới sự kinh khủng thực sự, để đi xa hơn và tìm ra ý nghĩa của những điều linh thiêng trong đời sống hàng ngày, đó có thể là các mùa trong năm, một sự tiến bộ, kỹ thuật, một em bé mới chào đời, hoặc bất kỳ những gì khiến chúng chú ý. Tinh thần Công giáo nảy nở trên những điều kinh khủng và kỳ lạ, những điều đó dẫn chúng ta một cách tự nhiên nhất đi vào đức tin Công giáo hàng ngày.

**3.** Hãy biết rằng sự cần trọng của Giáo hội là một phần phản ứng với mức thường xuyên mà giới trẻ gặp những anh hùng của chúng bị phản bội. Bị phản bội thường xuyên ở những người có vẻ tốt lành mà chúng nghe biết qua các phương tiện truyền thông, khó hiểu là con cháu chúng ta không thể tự động tin và kính trọng các bậc anh hùng – chẳng hạn như các thánh – mà chúng ta đặt trước mặt chúng. Các vụ bê bối mới đây trong Giáo hội cũng đã khiến giới trẻ, kể cả người lớn, có ánh mắt khả nghi đối với các giáo sĩ trong Giáo hội. Không lạ gì khi chúng nghi ngờ mỗi khi chúng ta nói: *"Hãy tin*

*tôi, điều này là thật*". Chúng ta không nên có cách nói: "Vì Giáo hội nói vậy" hoặc "Vì tôi nói vậy", nhưng hãy giúp con cháu hiểu nguyên nhân mà chúng ta tin những gì chúng ta hành động, lý do mà chúng ta yêu mến Giáo hội mặc dù Giáo hội vẫn bất toàn.

**4.** Hãy biết rằng cha mẹ là người ảnh hưởng nhất trong đời sống con cái. Gương mẫu của cha mẹ là khí cụ mạnh nhất để "giữ" Thiên Chúa và tôn giáo trong đời sống của chúng. Tôi tin rằng thảo luận về các vấn đề đức tin, về vị trí của Giáo hội, về việc thờ phượng, về việc cầu nguyện, về vị thế của Thiên Chúa trong các vấn đề luân lý, đạo đức và các mối quan hệ nên ở trong khuôn khổ gia đình. Tôi luôn cảm thấy gần gũi nhất với các học trò của tôi khi chúng tôi cùng chia sẻ những câu chuyện liên quan đức tin, những lúc đó là niềm an ủi vì biết rằng Thiên Chúa yêu thương chúng ta, hoặc chúng ta luôn được Ngài ban cho an bình và hy vọng, vì **Ngài chỉ muốn điều tốt nhất cho chúng ta.**

Không cha mẹ nào muốn chia sẻ kinh nghiệm với giáo viên, đó là ưu tiên của quyền làm cha mẹ. Cha Mẹ có thể cảm thấy thoải mái kể chuyện riêng của mình vì họ cho con cái biết tầm quan trọng của việc giao tiếp riêng với Thiên Chúa. Trong những lúc khó khăn, sự tin tưởng của cha mẹ được thể hiện trong sự quan phòng của Thiên Chúa là cách giúp con cái thoải mái và hiểu rằng trở thành người lớn nghĩa là làm cho Thiên Chúa có thể nhìn thấy và có thể chạm vào Ngài.

**5.** Đừng sợ hỏi các giáo viên và giáo lý viên về cách trả lời những câu hỏi liên quan tôn giáo và tâm linh. Mối quan hệ giữa cha mẹ và chương trình giáo dục tôn giáo hoặc trường Công giáo nên là một sự hợp tác. Giáo viên được đào tạo về các giai đoạn phát triển tôn giáo của trẻ, và nên giúp các bậc cha mẹ về các mối quan tâm và các vấn đề giáo dục trẻ. Các bậc cha mẹ nên thoải mái trình bày mối quan ngại của mình với họ.

**6.** Hãy khuyến khích vai trò của ông bà trong cuộc sống của giới trẻ. Có điều kỳ diệu trong việc cách nhau một thế hệ, tôi tin vậy. Các bậc ông bà có kinh nghiệm nuôi dạy con cái và biết mối quan ngại của cha mẹ về con cái. Đối với nhiều trẻ, đó là những người có thể sẵn sàng và có nhiều thời gian để lắng nghe chúng tỉ tê những điều chúng quan tâm về Thiên Chúa và cuộc sống. Hãy khuyến khích ông bà cùng giáo dục con cháu, nhất là về đức tin Công giáo.

Các bậc ông bà có cách nhìn sâu sắc khi đến với đức tin. Người già có thể kể những câu chuyện và kinh nghiệm mà họ coi là tác nhân xây dựng sự khôn ngoan. Khi cha mẹ thường xuyên bị căng thẳng vì công việc và trách nhiệm gia đình, ông bà có thể giáo dục các cháu.

**7.** Hãy nuôi dưỡng sự hiểu biết ở con cháu, nhất là độ tuổi thiếu niên, về những gì có ý nghĩa của Giáo hội Công giáo. Tổ chức Nghiên cứu Quốc gia về Giới trẻ và Tôn giáo (National Study of Youth and Religion) lưu ý rằng tôn giáo và Thiên Chúa thực sự cần thiết trong đời sống giới trẻ, nhưng vấn đề quan yếu là “chủ nghĩa mọi thứ” (whatever-ism) trong khi tôn giáo và Giáo hội bỏ mặc chúng nguội lạnh.

Tôi còn nhớ lễ Phục sinh ở Rôma khoảng 20 năm trước. Tôi dẫn một nhóm thiếu niên đi với tôi và chúng tôi cùng dự lễ Phục sinh tại Quảng trường Thánh Phêrô. Từ phía sau, tôi nghe một em thầm thì: “*Dì ơi dì!*”. Đó là Stephen muốn len qua đám đông để đứng gần tôi. “*Gì vậy?*”, tôi hỏi. Nó nói: “*Thánh lễ cũng như ở xứ mình!*”. Ý nó nói thánh lễ vẫn là thánh lễ, Giáo hội vẫn là Giáo hội.

Tôi có kinh nghiệm tham dự các thánh lễ dành cho thiếu nhi ở Arizona, các em đồng phục áo thun với dòng chữ in phía sau lưng: “*Hãy hãnh diện bạn là Công giáo*”. Tôi không thích câu này vì nó mang tính bài ngoại (xenophobia), nhưng tôi phải công nhận rằng câu này có màu sắc kết hợp bằng một đường dài. Nó gợi sự ham muốn tìm kiếm của người trẻ về một mối quan hệ và thuộc về mối quan hệ đó.

**8.** Đừng sợ nếu con cháu có vẻ không quan tâm tôn giáo. Chúng ta cần tạo sự linh động và khuyến khích giới trẻ, làm gương cho chúng thấy rằng Giáo hội là Ngôi Nhà mà chúng luôn được tiếp đón, nơi mà chúng có thể bày tỏ những mối nghi ngại và sợ hãi, nơi có những sứ điệp của Chúa Giêsu, nơi mà có thể một ngày nào đó chúng cũng sẽ đưa con cái tới. Thậm chí chúng không bao giờ tái nối kết với Giáo hội của thời thơ ấu, chúng ta không bao giờ biết được chúng có thể gần gũi với Thiên Chúa trong chính tâm hồn chúng bằng cách nào. Chúng ta có thể để cửa mở, tiếp tục cầu nguyện, và hãy đặt con cái chúng ta vào đôi tay của Thiên Chúa để Ngài quan phòng và nâng đỡ theo Ý Ngài.

## TẢN MẠN CHUYỆN NHÀ ĐẠO

# CẢM ƠN PHỤ NỮ

Giuse Nguyễn Bình An

**Tháng ba có một ngày tri ân phụ nữ. Họ là những người bà, người mẹ, người vợ, người chị đảm đang việc gia đình, chịu thương chịu khó, chịu mọi hy sinh vất vả vì chồng con, vì một mái ấm gia đình hạnh phúc.**



Tôi còn nhớ bài hát “Chị tôi” của nhạc sĩ Trần Tiến, kể về cuộc đời người phụ nữ. Chị tôi chưa lấy chồng, hy sinh tuổi thanh xuân, chị thương mẹ thương em, không dám có tình cảm yêu đương với ai chỉ vì dành thời giờ lo cho em trai học hành thành tài.

Phụ nữ là như thế, luôn sống hết lòng vì người khác, với một tình yêu chân thành. Cho nên, một ngày để ta tri ân phụ nữ làm sao đủ. Có lẽ ta phải cảm ơn những người phụ nữ thân thương của mình suốt cả cuộc đời vẫn chưa hết.

Người phụ nữ hiện diện từ trong gia đình ra đến ngoài xã hội. Chúng ta biết ơn phụ nữ, họ có thể là những người vợ, người mẹ luôn hết mực chăm lo cho gia đình, đứng phía sau người chồng. Người chồng có thành đạt ngoài xã hội cũng là nhờ những người phụ nữ biết lo giữ ngọn lửa tình yêu gia đình luôn được bùng cháy sáng mãi.

Chúng ta đừng bao giờ vô tình như những người chồng trong một bài thơ trình bày cách đây cả chục năm trước:

*"Hôm nay mừng 8 tháng 3  
Tôi giặt hộ bà cái áo của tôi  
Tôi phần bà một đĩa xôi  
Sợ bà xấu bụng, tôi xới hộ bà!*

*Hôm nay mừng 8 tháng 3  
Tôi giặt hộ bà cái áo của tôi  
Nếu bà còn nói lời thôi  
Thì tôi giặt nốt hộ tôi cái quần*

Với những lời đó, chúng ta nhận thấy rõ ràng: Nhiệm vụ của người phụ nữ là phục vụ, giặt đồ, lau nhà, nấu cơm, chăm con, còn người đàn ông đi làm về cứ thong thả ngồi xem Tivi, chơi cờ tướng, đợi vợ sắp cơm lên. Cho nên, ngày 8 tháng 3, nhiều cánh mày râu chúng tỏ mình ga-lăng tôn trọng phụ nữ, muốn thể hiện sự bình

đăng, thế là vào ngày đó, các ông vào bếp làm giúp cho quý bà. Vì thế, hôm nay, các chị em còn gọi là ngày phụ nữ vùng lên.

Như thế, cũng chỉ có một ngày nhớ ơn, trân trọng phụ nữ, nhưng còn cả đời người chồng chẳng thèm để ý, chẳng bao giờ quan tâm đến người vợ của mình, người đầu ấp tay gối, chẳng biết vợ đang lo lắng bận rộn ra sao, chẳng bao giờ cùng với người vợ dạy dỗ con cái, trái lại người đàn ông đùng chuyện thường hay nóng tính, đánh phạt con cái khi chúng phạm lỗi.

Trong nhà đạo mình, chúng ta gặp thấy người phụ nữ trước nhất là quý bà, quý chị quét dọn nhà thờ, cắm bông, bà bếp nấu cơm cho cha sở, hay các chị em trong các hội đoàn và có cả các quý nữ tu nữa. Xứ đạo nào có đông đảo “đội quân tóc dài” làm việc hiệu quả thì nhà thờ đó sạch sẽ, thoáng mát, gọn gàng, và thậm chí cả những việc riêng của cha sở như giặt giũ bếp núc cũng được quý chị em giúp đỡ ổn thỏa. Bữa cơm của cha sở thường do một bà bếp phụ trách. Bà bếp có thể nấu nướng trong nhà bếp của giáo xứ. Bà bếp đó cũng có thể nấu ăn từ nhà rồi mang cà men lên nhà xứ cho cha sở. Bà bếp đó trẻ già, đủ lứa tuổi, có thể là cháu họ hàng của cha, có thể là người trong giáo xứ, hoặc là người từ giáo xứ khác thân tín với cha đến giúp việc bếp núc.

Trong nhà xứ cũng có nhiều người phụ nữ, “đi ra đi vào”, có nhiều công việc lớn nhỏ. Ở đây, người viết xin nhìn thoáng qua chuyện các bà bếp nấu cơm cho cha sở, điều này cũng làm các cha nhức đầu, chuyện phải cân nhắc xem xét, vì nhà xứ luôn có kẻ bàn ra tán vào, có con mắt dòm ngó, thêm chút mắm muối nữa thì hấp dẫn vô cùng. Điều nhắc nhở cho các bà nấu bếp là: làm tròn bổn phận trách nhiệm, chu đáo, tận tình, quan trọng nhất là không nhiều chuyện, không đưa tin từ nhà xứ ra ngoài chợ...

Có một cha sở tâm sự với người viết: “Mình về một giáo xứ mới. Lúc trước cha sở tiền nhiệm hơi lớn tuổi, bà bếp ở lại ngủ ngay tại nhà xứ. Căn nhà xứ này nằm cạnh phòng riêng của cha sở. Mình mới về giáo xứ hơn nửa năm nên sắp xếp lại. Hơn nữa, là một linh mục trẻ, mình thấy điều này không nên, phải tìm biện pháp. Bà bếp cứ nấu nướng ở nhà rồi đem cơm lên cho cha sở. Làm như thế, bà bếp không ra vào nhà xứ nhiều nữa. Bà bếp có vẻ không vừa lòng. Nhưng mình vẫn làm như thế để tránh bất tiện cho mình, không để rắc rối lời ra tiếng vào”.



Cha sở đó cũng chia sẻ thêm: “Được cái bà bếp ở giáo xứ mới về kín như bưng, nấu ăn sạch sẽ, nhất là không đưa chuyện cha sở ra ngoài đường bàn tán. Còn ở giáo xứ trước, tuy chị bếp là anh em họ con chú con bác với mình. Nhưng chị hơi nhiều chuyện, cha sở hôm nay đi đâu, hay tháng tới cha sẽ đi đâu mọi người dân bên ngoài đều biết hết, hôm nay nhà xứ có ai tới thăm, bà cố mình tới nhà thờ thăm mình cũng được bà bếp đưa ra ngoài chợ làm bản tin hành lang của giáo xứ. Thực sự mình potay”.

Không phải cha sở kể chuyện mình mới biết, chuyện người phụ nữ thường thích “tám chuyện”, có khi là mỗi chị em họp mặt gặp gỡ nhau phải kiếm một câu chuyện nào đó ra làm quà cho vui với bạn bè. Với niềm vinh hạnh được đi lại trong nhà xứ, nấu ăn cho cha sở, các bà bếp chứng tỏ mình nắm bắt thông tin cha sở rõ ràng, cha không thích ai, cha sắp có chương trình sinh hoạt gì.

Người viết đã từng chứng kiến, khi bà bếp của cha sở đi tới đâu họp mặt, ở đó là lại rôm rả câu chuyện, quý bà lại thích nghe chuyện ăn uống, chuyện đời tư, tính tình ông cha sở, ăn uống ngủ nghỉ ra sao, ai cũng thương cha sở của mình hết, chẳng ai cố tình “vạch áo cho người xem lưng” cha sở, nhưng sau đó mọi chuyện của cha sở người bên ngoài ai cũng biết.

Có cha sở lại có phương án khác. Người nấu ăn cho cha là một đàn ông lớn tuổi trung tín. Còn một Cha sở mà người viết rất thân quen. Cha có một ông nấu nướng giỏi, cứ đi theo cha sở lần lượt đến cả 3, 4 giáo xứ ngài coi sóc.

Người phụ nữ có phẩm giá cao trọng, bình đẳng với nam giới, cũng là hình ảnh của Thiên Chúa. Trong Giáo hội Công Giáo, người tín hữu Kitô vẫn chạy đến với người Mẹ Tuyệt vời là Đức Maria, Mẹ của Chúa Giêsu, Đấng Cứu Chuộc, Mẹ của chúng ta. Mẹ Maria, một mẫu gương người nữ tinh tể, mau mắn trước Thánh ý Thiên Chúa. Mẹ Maria luôn lắng nghe và thực hành Lời Chúa, chúng ta học nơi Mẹ sự bèn nhạy trước sự lúng túng thiếu rượu trong tiệc cưới tại Cana.

Phụ nữ bao giờ cũng nhanh nhẹn, biết quan tâm đến người khác. Trong gia đình, người mẹ thương con, chỉ một hắt hơi sổ mũi của con, người mẹ cũng chạy đi kiếm thuốc cho con uống. Người phụ nữ sống nặng về tình cảm, luôn âm thầm lặng lẽ, chịu bao hy sinh

khó nhọc, thiệt thòi miễn sao cho con lớn khôn đầy đủ trong cuộc sống.

Người phụ nữ được cho là phái yếu, nhưng các nhà khoa học lại chứng minh, người phụ nữ không yếu lắm đâu, thậm chí họ rất mạnh mẽ, can đảm, có sức khỏe dẻo dai, dám làm mọi việc, mạnh mẽ quyết đoán trong nhiều chuyện lớn nhỏ của cuộc đời.

1. Hầu hết mọi nơi trên thế giới người ta đều biết rằng phụ nữ có tuổi thọ cao hơn đàn ông. Tuổi thọ trung bình của phụ nữ cao hơn đàn ông từ 5-10 năm.

2. Nhiều nghiên cứu đã cho thấy phụ nữ có khả năng chịu đau tốt hơn đàn ông, có thể là cơ chế tiến hóa để thích nghi với cơn đau khi sinh đẻ.

3. Nghiên cứu khác cũng cho thấy phụ nữ có khả năng chịu đói lâu hơn nam, vì cơ thể phụ nữ có nhiều thành phần chất béo và ít cơ bắp hơn nam. Các mô mỡ cần ít năng lượng hơn các mô cơ bắp, vậy nên khi phải chịu đói thì phụ nữ có lợi thế gấp 2 lần.

4. Cơ thể phụ nữ nhỏ và nhẹ hơn, cần ít năng lượng hơn nên cũng "thân thiện với môi trường" hơn nam giới.

5. Thống kê cho thấy phụ nữ lái xe an toàn hơn nam giới (xin lỗi các quý ông, nhưng thống kê là vậy). Số liệu cho thấy số lượng tai nạn giao thông do nam giới gây ra nhiều hơn rất nhiều so với phụ nữ. Nam giới có khuynh hướng lái xe nhanh hơn, liều lĩnh hơn, phớt lờ tín hiệu giao thông, mức độ tai nạn và thiệt hại do nam giới gây ra cũng nghiêm trọng hơn.

6. Phụ nữ có khả năng giao tiếp tốt hơn nam giới, có khả năng kiểm soát cảm xúc tốt hơn.

7. Phụ nữ ít "máu liều" hơn nam giới, thường cẩn trọng hơn. Đây cũng là một trong các nguyên nhân giúp phụ nữ sống lâu hơn.

Và còn nhiều chứng minh nữa...

Ngày xưa, người viết có học bài thơ Thương Vợ của Tú Xương, ông ca ngợi người vợ đảm đang, lam lũ của mình, người vợ mang gánh nặng của gia đình trên đôi vai gầy gò héo hon. Ông thể hiện cảm xúc, tình thương dành cho vợ. Đó cũng là thân phận của người phụ nữ trải qua những khổ đau thử thách nhưng vẫn giữ mỗi tình thủy chung với chồng, vẫn là nơi nương tựa vững chắc cho những người con khi cuộc đời xô đẩy chúng phải bầm dập.

*Quanh năm buôn bán ở mom sông,  
Nuôi đủ năm con với một chồng.  
Lặn lội thân cò khi quãng vắng,  
Eo sèo mặt nước buổi đò đông.  
Một duyên hai nợ âu đành phận  
Năm nắng mười mưa dám quản công.  
Cha mẹ thói đời ăn ở bạc,  
Có chồng hờ hững cũng như không.*

*(Thương vợ)*

Là những người phụ nữ Công Giáo, những người mẹ có bốn phận truyền dạy đức tin cho các con, dạy con lòng mến Chúa yêu người, khai giáo đức tin cho con, dạy con ê a các kinh Kính Mừng, kinh Lạy Cha, khi các con còn bé bỏng năm đong đưa trên võng.

Dù các sách Tin Mừng không kể lại, nhưng chúng ta tin chắc rằng Chúa Giêsu trong cuộc đời rao giảng công khai Tin Mừng Nước Thiên Chúa, ngoài các tông đồ, đi bên Chúa Giêsu còn có nhóm những người phụ nữ nhiệt tình, chuyên lo chuyện bếp núc, nấu nướng thiết đãi những bữa cơm ngon miệng, nhờ đó Chúa Giêsu và các tông đồ có sức khỏe làm việc, đi hết thành này sang thành khác.

Cám ơn những người phụ nữ trong Giáo hội, nơi gia đình, những người tuy đứng đằng sau nhưng rất quan trọng trong cuộc đời, làm cho cuộc đời thêm tươi đẹp. Xin nhớ cho rằng, phụ nữ không phải sinh ra để cho lo chuyện bếp núc phục vụ đàn ông. Ngay từ sau khi Chúa Giêsu sống lại, những người phụ nữ là những người đầu tiên ra đi loan báo Tin Mừng Phục sinh, chia sẻ cho người khác mình đã gặp thấy Chúa. Như thế, sứ mạng loan báo Tin Mừng, Chúa Giêsu cũng mời gọi cả các chị em phụ nữ cùng tham gia vào, phải làm cho thế giới cảm nhận niềm vui Tin Mừng, bằng đời sống yêu thương phục vụ của các chị em phụ nữ và cả những chị em nữ tu trong đời thánh hiến.

Xin cho các chị em phụ nữ luôn được trân trọng trong cuộc sống, những người chồng biết thương vợ thực sự, và người phụ nữ biết dùng khả năng của mình làm chứng tá của Tin Mừng.

## GIẢI ĐÁP THẮC MẮC

# HỎI HỎI MÙA CHAY VỈ MÙA PHỤC SINH

Martin Lê Hoàng Vũ (tổng hợp)

### 1. Mùa Chay là gì?

Mùa Chay là mùa sám hối đặc biệt để chuẩn bị mừng lễ Vượt Qua của Đức Kitô.

### 2. Mùa Chay kéo dài bao nhiêu ngày? Khởi đầu và kết thúc khi nào?

Mùa Chay kéo dài 40 ngày, gồm 6 Chúa Nhật, khởi đầu từ Thứ tư Lễ Tro và kết thúc trước thánh lễ Tiệc Ly chiều Thứ năm Tuần Thánh.

### 3. Việc xúc tro mang ý nghĩa gì? Khi xúc tro thừa tác viên đọc lời gì?

Việc xúc tro nhắc nhở người Kitô hữu ý thức về thân phận thụ tạo mỏng dòn yếu đuối chóng qua, vì thế phải sống với thái độ khiêm tốn trước mặt Chúa để nhận ra và sám hối về những lầm lỗi thiếu sót của mình. Khi xúc tro, thừa tác viên đọc "Hãy ăn năn sám hối và tin vào Tin Mừng".

### 4. Thế nào là ăn chay?

Chỉ ăn một bữa no, và có thể ăn nhẹ, lót dạ vào bữa sáng và bữa tối không ăn vặt (kẹo, bánh, trái cây, chè) và không được giải khát bằng nước ngọt, bia, rượu, café.

### 5. Người ăn chay phải có tinh thần gì?

Người ăn chay phải có tinh thần bác ái, chia sẻ, giúp đỡ những người túng thiếu, nghèo đói.

### 6. Theo luật Giáo hội, người tín hữu tuổi nào buộc giữ chay và kiêng thịt?

Mọi người từ tuổi trưởng thành, tức là 14 tuổi trọn cho đến khi bắt đầu 60 tuổi thì buộc giữ chay. Còn luật kiêng thịt thì từ 14 tuổi trọn trở lên.



**7. Thế nào là kiêng thịt (heo, bò, gà...) được phép ăn tôm, cá, trứng...).**

Ý nghĩa của việc kiêng thịt là nhắc nhở người tín hữu phải chế ngự và làm chủ các ham muốn bản thân.

**8. Bốn phương thế Giáo hội thường dùng trong Mùa Chay thánh là gì?**

Là SÁM HỐI, ĂN CHAY, CẦU NGUYỆN, VIỆC LÀM BÁC ÁI.

**9. Mùa Chay mang những ý nghĩa gì?**

Mùa Chay là thời gian luyện tập đức tin của các tín hữu được thêm vững mạnh.

Mùa Chay còn chuẩn bị cho anh chị em dự tòng đón nhận sự sống thiêng liêng nhờ việc sống tinh thần bí tích Thanh Tẩy.

**10. Thế nào là sám hối?**

Sám hối là can đảm và khiêm tốn nhìn nhận những lỗi lầm mình đã phạm.

**11. Tuần lễ nào là cao điểm của Mùa Chay và của cả năm Phụng vụ?**

Tuần lễ Thánh bắt đầu bằng Chúa Nhật lễ Lá.

**12. Trong Mùa Chay, Hội Thánh buộc người tín hữu giữ chay và kiêng thịt vào những ngày nào?**

Trong Mùa Chay, Hội Thánh buộc người tín hữu giữ chay và kiêng thịt trong hai ngày là Thứ tư lễ Tro và Thứ sáu tuần thánh.

**13. Chúa Nhật lễ Lá, Hội Thánh tưởng niệm biến cố gì?**

Chúa Nhật lễ Lá, Hội Thánh kỷ niệm biến cố Chúa Giêsu long trọng vào thành Giêrusalem để hoàn tất chương trình cứu độ của Thiên Chúa.

**14. Lá đã được làm phép trong lễ Lá được lưu giữ lại tại mỗi gia đình nhắc nhở điều gì?**

Lá đó nhắc nhở chúng ta về Chúa Kitô vinh thắng.

**15. Tam Nhật Vượt Qua có ý nghĩa gì đối với người Kitô hữu?**



Với Tam Nhật Vượt Qua, người tín hữu cùng sống với Đức Kitô trong bữa Tiệc Ly, theo Ngài lên Núi Sọ, bước vào chốn an nghỉ của Người, và chiêm ngắm Ngài sống lại vinh quang.

### **16. Trong Tuần Thánh, Giáo hội cử hành những cuộc tưởng niệm nào?**

Trong Tuần Thánh, Giáo hội cử hành đặc biệt về những biến cố trong những ngày cuối cùng của Đức Kitô là cuộc khổ nạn, sự chết và Phục sinh của Ngài.

### **17. Cử hành thánh lễ trong Mùa Chay và Mùa Phục sinh khác nhau ở điểm nào?**

#### **MÙA CHAY**

- Không đọc kinh Vinh Danh
- Không đệm đàn khi không có tiếng hát.
- Không đọc hoặc hát Allêluia
- Không trưng bông trên bàn thờ.
- Chủ tế mặc áo tím.

#### **MÙA PHỤC SINH**

- Đọc kinh Vinh Danh
- Được đệm đàn khi không có tiếng hát.
- Đọc hoặc hát Allêluia
- Được trưng bông trên bàn thờ.
- Chủ tế mặc áo trắng.

### **20. Thứ Năm tuần Thánh, Hội Thánh kỷ niệm biến cố gì?**

Thứ Năm tuần Thánh kỷ niệm việc Chúa Giêsu dùng bữa cuối cùng với các môn đệ trước khi Ngài bị nộp và chịu chết. Ngài thiết lập bí tích Truyền chức thánh, bí tích Thánh Thể và trao ban giới luật mới yêu thương.

### **21. Thứ Sáu tuần Thánh, Hội Thánh kỷ niệm biến cố gì?**

Thứ Sáu tuần Thánh, Hội Thánh tưởng niệm cuộc thương khó và tử nạn của Chúa Giêsu trên thánh giá để cứu chuộc toàn thể nhân loại bằng việc cử hành cuộc thương khó của Chúa Giêsu và suy tôn Thánh giá.

**22. Khi chiêm ngắm Chúa Giêsu chết trên Thánh giá, chúng ta phải có thái độ nào?**

- Suy tôn - Cảm mến - Tri ân - Ngưỡng mộ.

**23. Ngày Thứ bảy tuần Thánh, Giáo hội muốn chúng ta làm gì?**

Trong ngày Thứ bảy tuần Thánh, Hội thánh mời gọi các Kitô hữu cùng với Mẹ Maria cầu nguyện bên mồ Chúa, cùng Ngài suy ngắm những đau khổ, sự chết và mai táng của Chúa Giêsu trong niềm hy vọng và tin tưởng, để chuẩn bị tâm hồn bước vào Đêm Canh Thức Phục Sinh – Mừng Chúa Phục Sinh.

**24. Mùa Phục Sinh có mấy tuần?**

*Mùa Phục Sinh có 7 tuần, bắt đầu Chúa Nhật I Phục Sinh và Chúa Nhật Hiện xuống.*

**25. Ngày lễ Phục Sinh là ngày lễ gì?**

Là ngày lễ quan trọng nhất trong năm Phụng vụ, là ngày lễ Mẹ của mọi ngày Chúa nhật, bởi vì Thánh lễ nào cũng đều tưởng niệm và tái diễn công cuộc Vượt Qua của Đức Kitô.

**26. Tuần bát nhật Phục Sinh có mấy ngày?**

Tuần bát nhật Phục Sinh có 8 ngày, kể từ lễ Phục Sinh.

**27. Các Chúa Nhật Phục Sinh có được cử hành Thánh lễ an táng, hôn phối hoặc các lễ khác không?**

Không, vì các Chúa Nhật Phục Sinh chiếm một vị trí ưu tiên trên hết mọi lễ.

**28. Trong Mùa Phục Sinh đọc kinh gì thay cho kinh Truyền tin?**

Đọc kinh “Lạy Nữ Vương Thiên Đàng”

**29. Allêluia có nghĩa là gì?**

Allêluia có nghĩa là “Hãy ngợi khen Chúa”

**30. Hội Thánh dạy mọi tín hữu sau khi rước lễ lần đầu và sau khi đến tuổi khôn phải làm gì trong Mùa Phục Sinh?**

Buộc phải xưng tội và rước lễ ít nhất là 1 lần trong Mùa Phục Sinh.

# Mục lục

✠ Lá Thư Linh Hưởng tháng 03/2019	02
✠ Sống Lời Chúa	03
✠ <b>Học Hỏi Linh Đạo</b>	
◆ Tìm hiểu TC Dung Nhan Lòng Xót Thương (B38)	13
✠ Tin tức & Sinh hoạt	
◆ Tin CDLCTX TGP Sài Gòn	17
◆ Tin HHLCTX GP Xuân Lộc	19
◆ Tin GP Hà Tĩnh	21
✠ DIỄN ĐÀN:	
◆ Đến với LCTX và Hồng ân được chữa lành	24
◆ Nhẫn nại	28
◆ Cần lắm những dấu lặng...	33
◆ Cảnh trọng trước các cơn cám dỗ	38
◆ Đức ái	42
◆ Phép lần hạt Mân Côi 5 sự Mừng	46
◆ LCTX trong Thánh kinh (tt)	49
✠ Giáo dục Kitô giáo:	
◆ Giúp giới trẻ sống đạo Công giáo	52
✠ Tản mạn chuyện nhà đạo	
◆ Cám ơn phụ nữ	55
✠ Giải đáp thắc mắc:	
◆ Học hỏi mùa Chay và mùa Phục Sinh	60